ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ

THỊ TRƯỜNG CAMPUCHIA

THÁNG 02/2022

THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG

MỤC LỤC

TRỤ SỞ

Trung tâm Xúc tiến
Thương mại và Đầu tư
Thành phố Hồ Chí Minh
ĐC: 51 Đinh Tiên Hoàng,
Quận 1, Tp.HCM
92 Nguyễn Huệ,
Quận 1, Tp.HCM
Tel: (028) 3823 6738
Fax: (028) 3824 2391
Email: itpc@itpc.gov.vn
Website: www.itpc.gov.vn

GIẤY PHÉP XUẤT BẢN

Số 24/GP - XBBT - STTTT, ngày 18/11/2021 của Sở Thông tin Truyền thông Tp.HCM

05 TỔNG QUAN VỀ CAMPUCHIA
09 NHỮNG LƯU Ý KHI KINH DOANH TẠI THỊ TRƯỜNG CAMPUCHIA
26 HOẠT ĐỘNG GIAO THƯƠNG GIỮA VIỆT NAM VÀ CAMPUCHIA
39 HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ GIỮA VIỆT NAM VÀ CAMPUCHIA
41 HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI GIỮA VIỆT NAM VÀ CAMPUCHIA
45 CÁC ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC CẦN THIẾT
46 CÁC SỰ KIỆN XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI NỔI BẬT TẠI CAMPUCHIA

Nội dung của báo cáo này dùng cho doanh nghiệp tham khảo, thông tin có thể thay đổi bởi các yếu tố khách quan của thị trường hoặc những thay đổi chính sách từ các cơ quan chức năng Campuchia và quốc tế.

Doanh nghiệp cần tiến hành thẩm định trước khi triển khai dự án kinh doanh hoặc các thoả thuận thương mại khác.

Vui lòng liện hệ với Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư khi cần sự hỗ trợ. Để tải bản đầy đủ, doanh nghiệp truy cập website www.itpc.gov.vn.

Báo cáo có sử dụng thông tin và số liệu đã công bố của các tổ chức

BỘ CÔNG THƯƠNG

THE WORLD BANK
IBRD • IDA | WORLD BANK GROUP

WORLD TRADE ORGANIZATION

Cùng một số đối tác khác. Xin chân thành cảm ơn,

Đặc biệt chúng tôi cảm ơn sự hợp tác của
Lãnh sự quán Campuchia tại Thành phố Hồ Chí Minh
trong quá trình thực hiện ấn phẩm này.

THỊ TRƯỜNG CAMPUCHIA

TỔNG QUAN VỀ CAMPUCHIA

TỔNG QUAN VỀ THỊ TRƯỜNG CAMPUCHIA

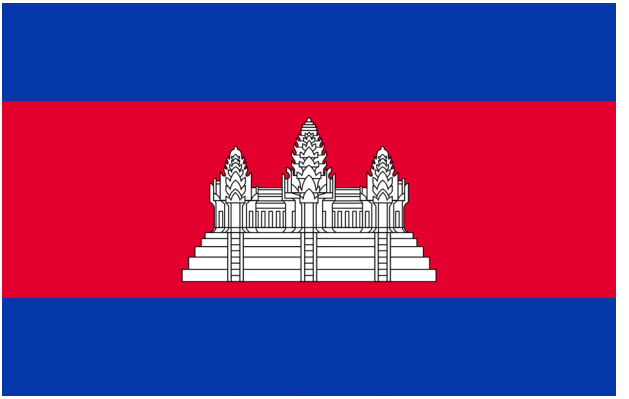

Tên đầy đủ: Vương quốc Campuchia (Kingdom of Cambodia).

Vị trí địa lý: ở khu vực Đông Nam Á, giáp Vịnh Thái Lan, nằm giữa Thái Lan, Việt Nam và Lào.

Diện tích: 181.035 km^2. Đứng ở vị trí 90 trên thế giới.

- Đất liền: 176.515 km^2;
- Mặt nước: 4.520 km^2.

Đường biên giới đất liền: 2.530 km.

- Đường biên giới với Lào: 555 km;
- Đường biên giới với Thái Lan: 817 km;
- Đường biên giới với Việt Nam: 1.158 km.

Đường bờ biển: 443 km.

Khí hậu: nhiệt đới; mùa mưa, gió mùa (tháng 5 đến tháng 11); mùa khô (tháng 12 đến tháng 4); ít thay đổi nhiệt độ theo mùa.

Tài nguyên thiên nhiên: dầu khí, gỗ, đá quý, quặng sắt, mangan, phốt phát, tiềm năng thủy điện, đất canh tác.

Dân số: 17.304.363 (ước tính tháng 7/2021), xếp thứ 70 thế giới.

Cấu trúc dân số (ước tính năm 2020)

- 0-14 tuổi: 30,18% (2.582.427 nam/2.525.619 nữ).
- 15-24 tuổi: 17,28% (1.452.784 nam/1.472.769 nữ).
- 25-54 tuổi: 41,51% (3.442.051 nam/3.584.592 nữ).
- 55-64 tuổi: 6,44% (476.561 nam/612.706 nữ).
- Từ 65 trở lên: 4,59% (287.021 nam/490.454 nữ).

Tỷ lệ tăng dân số: 1,34% (ước tính năm 2021), đứng thứ 73 thế giới.

Dân tộc: Khmer 95,4%, Chăm 2,4%, Trung Quốc 1,5%, các dân tộc khác 0,7% (ước tính 2019-2020)

Cơ cấu dân tộc

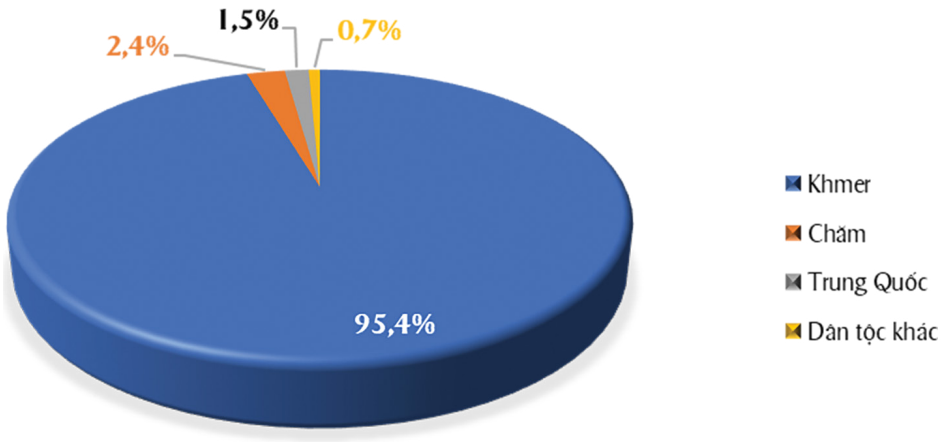

Ngôn ngữ: Tiếng Khmer (chính thức) 95,8%, ngôn ngữ thiểu số 2,9%, tiếng Trung 0,6%, tiếng Việt 0,5%, ngôn ngữ khác 0,2% (ước tính năm 2019).

Cơ cấu ngôn ngữ

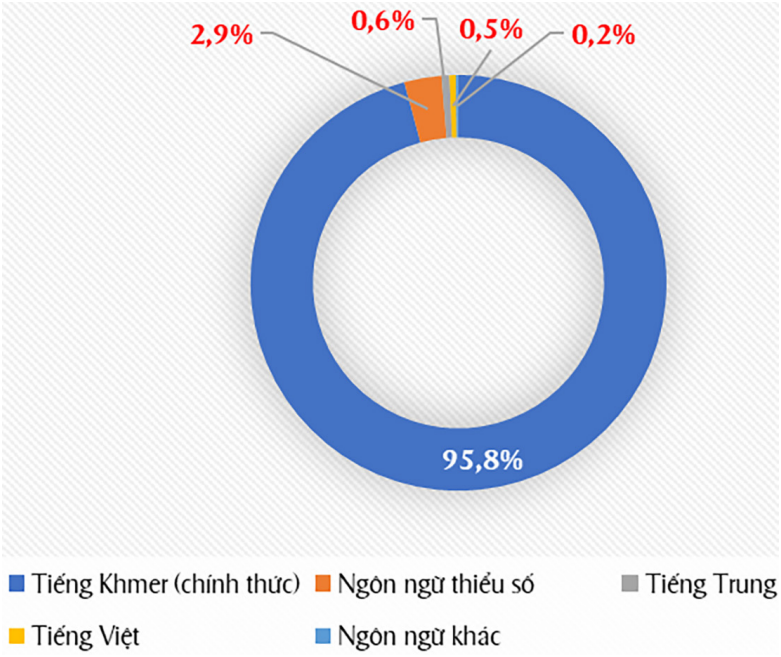

Tôn giáo: Phật giáo (chính thức) 97,1%, Hồi giáo 2%, Thiên chúa giáo 0,3%, tôn giáo khác 0,5% (ước tính năm 2019).

Cơ cấu tôn giáo

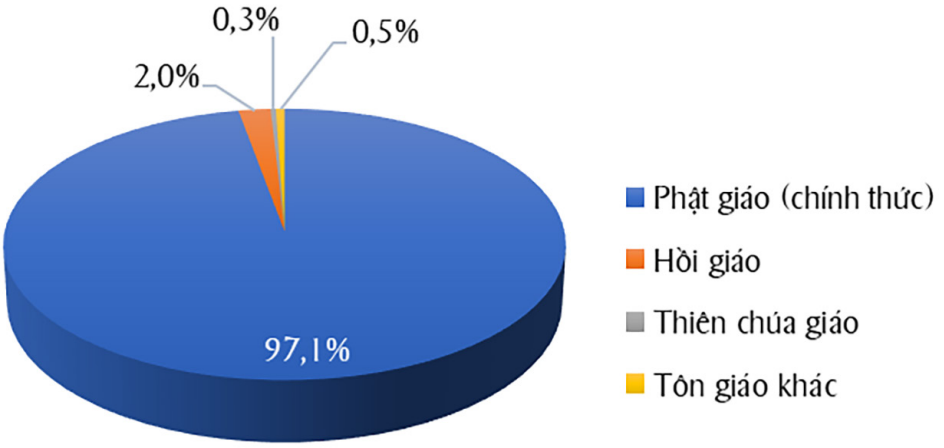

Thủ đô: Phnom Penh

Quốc khánh: Ngày độc lập, ngày 9 tháng 11 (năm 1953).

Lãnh đạo cấp cao:

- Nguyên thủ quốc gia: Quốc vương Norodom Sihamoni (từ 29/10/2004).
- Người đứng đầu Chính phủ: Thủ tướng Hun Sen (từ 14/01/1985).
- Hội đồng Bộ trưởng do Thủ tướng lựa chọn và được Quốc vương bổ nhiệm.
- Bầu cử/bổ nhiệm: Quốc vương được chọn bởi Hội đồng Hoàng gia bao gồm 9 thành viên trong số tất cả những người (nam giới) đủ điều kiện thuộc dòng dõi hoàng gia; sau cuộc bầu cử lập pháp, một thành viên của đảng đa số hoặc liên minh đa số được Chủ tịch Quốc hội bầu làm thủ tướng và được quốc vương bổ nhiệm.

GDP theo giá hiện hành (theo IMF): 26,08 tỷ USD (2021).

GDP bình quân đầu người, theo giá hiện hành (theo IMF): 1.650 USD/người/năm.

Tỷ lệ tăng trưởng GDP và lạm phát

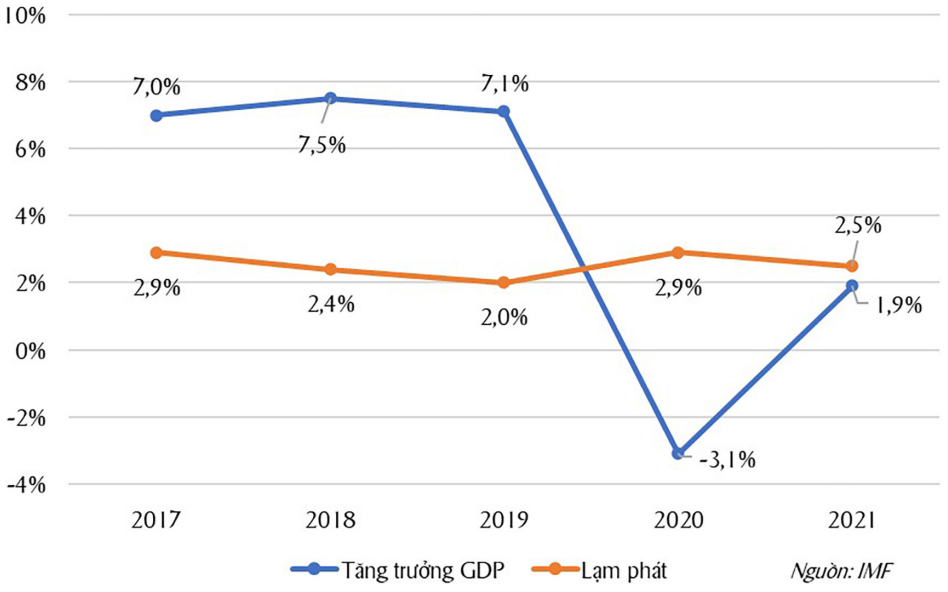

Nguồn: IMF

NHỮNG LƯU Ý KHI KINH DOANH TẠI THỊ TRƯỜNG CAMPUCHIA

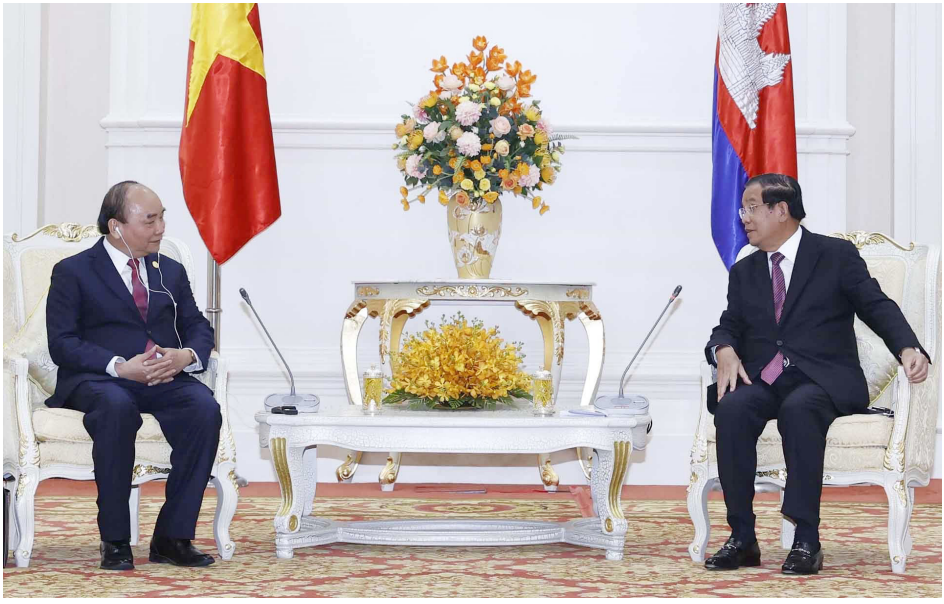

Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc hội kiến Thủ tướng Campuchia Hun Sen

TỔNG QUAN NỀN KINH TẾ

Campuchia đã có tốc độ tăng trưởng kinh tế nhanh chóng trong thập kỷ qua. Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Campuchia đã tăng khoảng 7% mỗi năm trong thập kỷ qua và dự kiến sẽ tiếp tục tăng với tốc độ tương tự trong vài năm tới. Tổng thu nhập quốc dân (GNI) bình quân đầu người của Campuchia ở mức 1.230 USD vào năm 2017, sau khi chuyển sang nhóm các quốc gia có thu nhập trung bình thấp theo đo lường của Ngân hàng Thế giới vào năm 2016. Tuy nhiên, quốc gia này vẫn là một trong những quốc gia nghèo nhất ở châu Á. Campuchia vẫn phụ thuộc vào viện trợ nước ngoài, với tổng hỗ trợ của các nhà tài trợ chiếm khoảng 25% ngân sách của chính phủ. Mặc dù hoạt động mạnh mẽ của các lĩnh vực may mặc, du lịch, xây dựng và bất động sản, Campuchia vẫn là một quốc gia nông nghiệp.

Kể từ khi Campuchia trở thành quốc gia kém phát triển nhất (LDC) đầu tiên gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) vào năm 2004, thương mại đã tăng đều đặn.

Kim ngạch thương mại hai chiều giữa Việt Nam và Campuchia năm 2021 ước đạt gần 10 tỷ USD, tăng khoảng 80% so với cùng kỳ năm 2020. Trong năm 2021 có thêm 04 dự án mới của Việt Nam đầu tư sang Campuchia với vốn đăng ký 88,936 triệu USD, đưa tổng số dự án đầu tư của Việt Nam còn hiệu lực tại Campuchia lên 188 dự án, với tổng số vốn đăng ký đạt 2,846 tỷ USD, qua đó duy trì vị trí là 1 trong 5 quốc gia, vùng lãnh thổ đầu tư lớn nhất vào Campuchia. Hai nước cũng hỗ trợ lẫn nhau kịp thời, hiệu quả trong công tác phòng chống dịch COVID-19, đồng thời đã nối lại đường bay thương mại trực tiếp, giúp tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư và du lịch song phương.

Campuchia cũng là thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) và Khu vực mậu dịch tự do châu Á (AFTA). Các cơ chế hợp tác song phương, nhất là các cơ chế quan trọng như Ủy ban hỗn hợp Việt Nam - Campuchia về Hợp tác Kinh tế,

Buổi làm việc giữa Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên và ông Chay Navuth, Đại sứ Đặc mệnh Toàn quyền Vương quốc Campuchia tại Việt Nam

Văn hóa, Khoa học và Kỹ thuật hay Hội nghị Hợp tác và Phát triển các tỉnh biên giới Việt Nam - Campuchia được duy trì đều đặn và tiếp tục phát huy hiệu quả tích cực. Việt Nam và Campuchia có mối quan hệ hợp tác tốt đẹp tại các diễn đàn khu vực và quốc tế; có tầm quan trọng trong việc củng cố đoàn kết, đồng thuận, uy tín và vai trò trung tâm của ASEAN; việc tăng cường phối hợp trong khuôn khổ hợp tác Tiểu vùng MeKong và Tam

giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam đã giúp thúc đẩy kết nối kinh tế, thu hẹp khoảng cách phát triển, quản lý và sử dụng bền vững nguồn nước sông MeKong.

Nền kinh tế Campuchia rất cởi mở với đầu tư nước ngoài, nhưng phần lớn đầu tư đó đến từ Trung Quốc, đặc biệt là trong 5 năm qua.

THÁCH THỨC THỊ TRƯỜNG

Hoạt động kinh doanh ở Campuchia có những thách thức đáng kể đối với các nhà kinh doanh nước ngoài. Ngân hàng Thế giới xếp Campuchia thứ 138/190 nền kinh tế thuận lợi cho kinh doanh, trong khi Tổ chức Minh bạch Quốc tế, tổ chức đánh giá mức độ tham nhũng của khu vực công, xếp Campuchia thứ 161 trong số 180 nền kinh tế.

Một số khó khăn lớn trong môi trường kinh doanh bao gồm thời gian, chi phí và thủ tục liên quan đến việc thành lập doanh nghiệp, xin giấy phép xây dựng, đăng ký tài sản và thực thi hợp đồng. Thanh toán không chính thức có thể được yêu cầu đối với một số thủ tục. Những trở ngại khác bao gồm cơ sở hạ tầng yếu kém và chi phí năng lượng cao (chi phí điện của Campuchia thuộc hàng cao nhất trong ASEAN) và nguồn nhân lực kém phát triển. Tranh chấp về quyền đất đai và hạn chế thực thi quyền sở hữu trí tuệ, bao gồm cả việc bán các sản phẩm giả mạo và vi phạm bản quyền, cũng vẫn là mối quan tâm lớn đối với các công ty nước ngoài.

CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG

Campuchia mang lại các cơ hội kinh doanh tiềm năng trong các lĩnh vực sau:

- Kinh doanh nông sản và chế biến thực phẩm;
- Hạ tầng du lịch và nghỉ dưỡng;
- Giáo dục;
- Ngành kiến trúc;
- Dịch vụ xây dựng và kỹ thuật;
- Hàng gia dụng và đồ dùng;
- Ô tô đã qua sử dụng và phụ tùng ô tô;
- Thiết bị phát điện và hạ tầng truyền tải điện;
- Nhượng quyền thức ăn nhanh và đồ uống;
- Dược phẩm;
- Vật tư và thiết bị y tế.

CAMPUCHIA LÀ THỊ TRƯỜNG TIÊU THỤ PHÂN BÓN LỚN NHẤT CỦA VIỆT NAM

Theo thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, trong tháng 8/2021 xuất khẩu phân bón đạt 83.509 tấn, trị giá 32,5 triệu USD, giảm gần 4% cả về lượng và kim ngạch so với tháng 7/2021. So với tháng 8/2020 giảm mạnh 47% về lượng, giảm 25,5% về kim ngạch.

Trong tháng 8/2021, phân bón của Việt Nam xuất khẩu chủ yếu sang thị trường Campuchia với 29.079 tấn, trị giá 12,96 triệu USD, giảm mạnh 47% về lượng, giảm 42,6% về kim ngạch. So với tháng 8/2020 giảm 36,8% về lượng, giảm 10,7% về kim ngạch.

Tính chung 8 tháng năm 2021, xuất khẩu phân bón đạt 830.437 tấn, trị giá gần 295,91 triệu USD, tăng mạnh 19,2% về khối lượng và tăng 46,7% kim ngạch so với cùng kỳ năm 2020.

Về thị trường xuất khẩu 8 tháng năm 2021, Campuchia dẫn đầu với hơn 354.336 tấn, trị giá trên 133,83 triệu USD, tăng mạnh 37% về khối lượng và tăng 66% về kim ngạch so với 8 tháng năm 2020; chiếm 42,7% trong tổng lượng và chiếm 45,2% trong tổng kim ngạch xuất khẩu phân bón của cả nước. (Vneconomy)

CHIẾN LƯỢC THÂM NHẬP THỊ TRƯỜNG

Để có thể tiếp cận người tiêu dùng Campuchia cách hiệu quả nhất là làm việc với đối tác địa phương, chẳng hạn như đại lý hoặc nhà phân phối. Việc nhà kinh doanh hợp tác với đối tác địa phương có thể tạo điều kiện và đẩy nhanh việc thâm nhập thị trường thông qua kiến thức thị trường và mạng lưới phân phối đã thiết lập sẵn. Ở Campuchia, các mối quan hệ cá nhân có thể là chìa khóa cho các giao dịch kinh doanh thành công.

THUẾ NHẬP KHẨU

Có ba loại thuế nhập khẩu ở Campuchia:

(1) thuế nhập khẩu hải quan với thuế suất định giá,

(2) thuế đặc biệt đối với một số hàng hóa và

(3) thuế giá trị gia tăng (VAT).

Tất cả các mặt hàng nhập khẩu đều phải chịu thuế VAT cố định 10%, nhưng một số mặt hàng nhập khẩu nhất định được hưởng các ưu đãi đặc biệt, chẳng hạn như theo Khu vực Thương mại Tự do ASEAN (AFTA). Các mặt hàng sau đây được miễn thuế nhập khẩu (trừ thuế GTGT) bao gồm sau đây:

- Thiết bị và vật tư đầu vào nông nghiệp
- Vật liệu và thiết bị trường học
- Dược phẩm (có mã HS 30)
- Đồ dùng thể thao.

VIỆT NAM SẼ ÁP DỤNG THUẾ SUẤT NHẬP KHẨU 0% CHO 31 MẶT HÀNG CỦA CAMPUCHIA

Ngày 14/9, Chính phủ ban hành Nghị định 83/2021/NĐ-CP biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2021-2022.

Việt Nam sẽ áp dụng thuế suất 0% cho 31 mặt hàng của Campuchia.

Theo Nghị định 83/2021/NĐ-CP, Việt Nam sẽ áp dụng thuế suất 0% cho phía Campuchia gồm 31 mặt hàng như gia cầm sống, thịt và phụ phẩm gia cầm, chanh, lúa gạo, chế phẩm chứa thịt lợn...

Ngày 14/9, Chính phủ ban hành Nghị định 83/2021/NĐ-CP biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2021 - 2022.

Nghị định này quy định thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt và điều kiện hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo Bản thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia 2019 - 2020 được gia hạn cho giai đoạn 2021 - 2022 (Bản thỏa thuận Việt Nam - Campuchia gia hạn cho giai đoạn 2021 - 2022).

Nghị định gồm 3 phụ lục kèm theo. Phụ lục 1: Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản thỏa thuận Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2021 - 2022; phụ lục 2: Danh mục hàng hóa nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan của Việt Nam để thực hiện Bản thỏa thuận Việt Nam-Campuchia giai đoạn 2021 - 2022; phụ lục 3: Danh mục các cặp cửa khẩu được phép thông quan các mặt hàng hưởng thuế suất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo Bản thỏa thuận Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2021 - 2022.

Theo Nghị định, phía Việt Nam sẽ áp dụng thuế suất 0% cho phía Campuchia gồm 31 mặt hàng như gia cầm sống, thịt và phụ phẩm gia cầm, chanh, lúa gạo, chế phẩm chứa thịt lợn (dạng đóng bao bì kín khí để bán lẻ), lá thuốc lá chưa chế biến...

Danh mục hàng hóa bao gồm lúa gạo và lá thuốc lá chưa chế biến áp dụng thuế suất 0% đối với lượng nằm trong hạn ngạch được quy định tại phụ lục 2. Cụ thể, lúa gạo (với hạn ngạch 300.000 tấn/năm), lá thuốc lá chưa chế biến (với hạn ngạch 3.000 tấn lá thuốc lá/năm).

Nghị định quy định hàng hóa nhập khẩu được áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản thỏa thuận Việt Nam-Campuchia giai đoạn 2021 - 2022 phải đáp ứng đủ các điều kiện sau: Thuộc Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản thỏa thuận Việt Nam-Campuchia từ ngày 1/1/2021 đến ngày 31/12/2022 tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị định; có giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa mẫu S (C/O form S) do cơ quan có thẩm quyền của Vương quốc Campuchia cấp; thông quan qua các cặp cửa khẩu nêu tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Nghị định này.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 13/9/2021 đến ngày 31/12/2022./.

Nguồn: TTXVN/Vietnam+

Phụ lục I

BIỂU THUẾ NHẬP KHẨU ƯU ĐÃI ĐẶC BIỆT CỦA VIỆT NAM ĐỂ THỰC HIỆN BẢN THỎA THUẬN VIỆT NAM - CAMPUCHIA GIAI ĐOẠN 2021 - 2022

(Kèm theo Nghị định số 83/2021/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ)

Các chú giải và quy tắc tổng quát giải thích việc phân loại hàng hóa được thực hiện theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam dựa trên Hệ thống hài hòa mô tả và mã hóa hàng hóa của Tổ chức Hải quan thế giới.

Cột "Mã hàng" và cột "Mô tả hàng hóa" được xây dựng trên cơ sở Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và chi tiết theo cấp mã 8 số. Ký hiệu (*) là các mặt hàng áp dụng hạn ngạch thuế quan quy định tại Điều 5.

Cột "Thuế suất Việt Nam - Campuchia (%)": Thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2021 - 2022, áp dụng cho các giai đoạn khác nhau, bao gồm:

- 2021: Thuế suất áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021;

- 2022: Thuế suất áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022.

STT	Mã hàng	Mô tả hàng hóa	Thuế suất Việt Nam - Campuchia (%)	
			2021	2022
	01.05	**Gia cầm sống, gồm các loại gà thuộc loài *Gallus domesticus*, vịt, ngan, ngỗng, gà tây và gà lôi**		
		- Loại trọng lượng không quá 185 g:		
	0105.11	- - Gà thuộc loài *Gallus domesticus*:		
1	0105.11.90	- - - Loại khác	0	0

Phụ lục II

DANH MỤC HÀNG HÓA NHẬP KHẨU THEO HẠN NGẠCH THUẾ QUAN CỦA VIỆT NAM ĐỂ THỰC HIỆN BẢN THỎA THUẬN VIỆT NAM - CAMPUCHIA GIAI ĐOẠN 2021 - 2022

(Kèm theo Nghị định số 83/2021/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ)

STT	Mã mặt hàng	Mô tả hàng hóa	Định lượng	
			Năm 2021	Năm 2022
I	**10.06**	**Lúa gạo**	300.000 tấn gạo	300.000 tấn gạo
	1006.10	- Thóc:		
1	1006.10.10	- - Để gieo trồng		
2	1006.10.90	- - Loại khác		
	1006.20	- Gạo lứt:		
3	1006.20.10	- - Gạo Hom Mali		
4	1006.20.90	- - Loại khác		
II	**24.01**	**Lá thuốc lá chưa chế biến; phế liệu lá thuốc lá**	3.000 tấn	3.000 tấn
	2401.10	- Lá thuốc lá chưa tước cọng:		
5	2401.10.10	- - Loại Virginia, đã sấy bằng không khí nóng (flue-cured)		
6	2401.10.20	- - Loại Virginia, trừ loại sấy bằng không khí nóng		
7	2401.10.40	- - Loại Burley		
8	2401.10.50	- - Loại khác, được sấy bằng không khí nóng		
9	2401.10.90	- - Loại khác		
	2401.20	- Lá thuốc lá, đã tước cọng một phần hoặc toàn bộ:		
10	2401.20.10	- - Loại Virginia, đã sấy bằng không khí nóng		

STT	Mã mặt hàng	Mô tả hàng hóa	Định lượng	
			Năm 2021	Năm 2022
11	2401.20.20	- - Loại Virginia, trừ loại sấy bằng không khí nóng		
12	2401.20.30	- - Loại Oriental		
13	2401.20.40	- - Loại Burley		
14	2401.20.50	- - Loại khác, được sấy bằng không khí nóng		
15	2401.20.90	- - Loại khác		

Ghi chú: Tỷ lệ quy đổi: 02 kg thóc = 01 kg gạo.

YÊU CẦU VÀ CHỨNG TỪ NHẬP KHẨU

Campuchia đã thông qua Luật Hải quan mới vào tháng 6 năm 2007 để phù hợp với các điều khoản của Bộ luật GATT/WTO về Trị giá Hải quan. Nước này trở thành thành viên thứ 155 của Tổ chức Hải quan Thế giới (WCO) vào tháng 6 năm 2011. GDCE yêu cầu các nhà nhập khẩu và xuất khẩu phải nộp các tờ khai kèm theo các tài liệu như vận đơn/hóa đơn hàng không, danh sách đóng gói, hóa đơn, bằng chứng bảo hiểm, báo cáo của thanh tra về việc tìm kiếm, nếu có, và các tài liệu khác theo yêu cầu. Trong những năm gần đây, Campuchia đã đạt được tiến bộ đáng kể trong việc cải cách và hiện đại hóa hoạt động xuất nhập khẩu và quá cảnh, bao gồm cả việc hợp lý hóa và hài hòa các thủ tục hải quan với các tiêu chuẩn quốc tế. Chính phủ đã khuyến khích việc sử dụng hệ thống văn bản hành chính duy nhất (SAD) và cơ chế dịch vụ một cửa để tạo thuận lợi cho thương mại và quản lý rủi ro. Theo cơ chế một cửa, cơ quan liên bộ chỉ có một cuộc kiểm tra, giúp hợp lý hóa thủ tục hải quan, giảm bớt tình trạng quan liêu, thủ tục giấy tờ. Tuy nhiên, trên thực tế, hệ thống hải quan vẫn tồn tại tình trạng quan liêu và những chậm trễ khác. Hệ thống tự động cho dữ liệu hải quan (ASYCUDA) hiện đang hoạt động tại tất cả các cửa khẩu quốc tế để tạo thuận lợi cho các thủ tục hải quan như một phần của quá trình triển khai dịch vụ một cửa của quốc gia.

Những cải cách này đã góp phần cải thiện xếp hạng Chỉ số Hiệu suất Logistics của Ngân hàng Thế giới của Campuchia từ thứ 83 năm 2014 lên thứ 73 năm 2016. Là một phần của khu vực hội nhập kinh tế ASEAN, Campuchia cũng đang nỗ lực thiết lập "Cơ chế một cửa quốc gia", một giải pháp tự động kết hợp các cơ quan biên giới khác nhau

vào một nền tảng điện tử để các thương nhân và doanh nghiệp sử dụng. Các chương trình khác được tạo ra để tạo thuận lợi cho dòng chảy thương mại quốc tế bao gồm: Chương trình Nhà giao dịch tốt nhất và Nhà điều hành kinh tế được ủy quyền (AEO) để cung cấp đối xử đặc biệt cho các nhà giao dịch tuân thủ cao; chế độ quản lý miễn trừ cho phép áp dụng các loại thuế và miễn thuế đối với hàng hóa nhập khẩu; thực hiện Hiệp định thương mại hàng hóa ASEAN (ATIGA) nhằm xóa bỏ thuế nhập khẩu đối với tất cả các sản phẩm có xuất xứ từ các nước thành viên ASEAN vào năm 2015 (có thể linh hoạt đến năm 2018); và Cơ chế Đối tác Khu vực Tư nhân - Tùy chỉnh (CPPM), được thành lập vào năm 2009 nhằm thúc đẩy môi trường đầu tư minh bạch và khuyến khích khu vực tư nhân tuân thủ luật pháp và các quy định cũng như tạo thuận lợi cho thương mại.

CAMPUCHIA GIA HẠN GIẤY PHÉP CHO LAO ĐỘNG NƯỚC NGOÀI

Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc và Chủ tịch Quốc hội Campuchia tham dự lễ khởi công dự án xây dựng toà nhà hành chính mới của Quốc hội Vương quốc Campuchia.

Ngày 8/12, nhật báo Khmer Times đưa tin Campuchia sẽ gia hạn thêm 2 tháng cho lao động nước ngoài có giấy phép lao động hết hạn vào ngày 31/12/2021. Như vậy, lao động nước ngoài sẽ có thêm 2 tháng để thực hiện các thủ tục xin phép lao động với

cơ quan chức năng Campuchia.

Phóng viên TTXVN tại Phnom Penh cho biết theo quy định của Campuchia, các doanh nghiệp phải nộp đơn xin hạn ngạch lao động nước ngoài cho Bộ Lao động và dạy nghề (MLVT). Bộ trên áp dụng hạn ngạch tối đa cho phép 10% tổng số lao động của bên sử dụng lao động là người nước ngoài gồm nhân viên văn phòng (3%), lao động có kỹ năng (6%) và lao động phổ thông (1%). Doanh nghiệp được cấp hạn ngạch lao động có thể xin giấy phép cho người lao động thông qua Hệ thống Quản lý lao động nước ngoài (FWCMS).

Trong trường hợp muốn vượt quá hạn ngạch 10%, doanh nghiệp sẽ phải tuân thủ các quy định liên quan đến "Điều kiện đặc biệt về việc làm của công dân nước ngoài" và được MLVT đồng ý.

Về phần mình, người lao động nước ngoài muốn làm việc tại Campuchia cần có thị thực kinh doanh hợp lệ (thị thực E-class). Thị thực E-class ban đầu có hiệu lực trong thời hạn 30 ngày và có thể được gia hạn lên tối đa 1 năm sau khi nộp đơn xin phép tại Cục Di trú, Bộ Nội vụ (MoI). Với các loại thị thực có thời hạn 6 và 12 tháng, người lao động sẽ được phép nhập cảnh nhiều lần vào Campuchia.

Người xin nhập cảnh Campuchia có thể nhận được thị thực điện tử (E-visa) tại Đại sứ quán Campuchia hoặc khi đến sân bay quốc tế Phnom Penh, Campuchia. Ngoài ra, lao động nước ngoài cũng phải có giấy phép lao động và thẻ lao động. Lao động nước ngoài cần chuẩn bị: 3 bộ đơn đăng ký do MoI ban hành; bản sao hộ chiếu có thị thực hợp lệ; 03 ảnh (4 x 6 cm); giấy chứng nhận sức khỏe; hợp đồng làm việc bằng văn bản của người sử dụng lao động.

Nguồn: TTXVN

VĂN HÓA KINH DOANH

➢ Tập quán kinh doanh

Giống như nhiều quốc gia khác ở châu Á, các mối quan hệ kinh doanh ở Campuchia có nền tảng là các mối quan hệ cá nhân. Mối quan hệ cá nhân trong kinh doanh có vai trò rất quan trọng trong việc tạo liên hệ và thiết lập lòng tin. Tại Campuchia việc thiết lập các mối liên hệ kinh doanh tiềm năng nên được thực hiện thông qua sự giới thiệu trước hoặc tham khảo cá nhân. Các đối tác và khách hàng tiềm năng ở Campuchia thường dễ dàng tiếp nhận những người mới đến nhờ sự giới thiệu hoặc thư từ một quan chức chính phủ hoặc người liên hệ kinh doanh đã biết. Mặc dù không hoàn toàn bắt buộc nhưng việc tặng đối tác những món quà nhỏ có logo công ty vẫn được đánh giá cao, cũng như lời mời ăn trưa hoặc ăn tối.

➢ Danh thiếp

Tại Campuchia , khi gặp gỡ đối tác nên có danh thiếp. Như ở nhiều nước, danh thiếp được trao đổi để chính thức hóa quá trình giới thiệu. Luôn đưa và nhận danh thiếp bằng cả hai tay như một biểu hiện của sự tôn trọng và dành vài giây để nghiên cứu danh thiếp của một người sau khi đã nhận được danh thiếp. Điều này đặc biệt quan trọng khi giao dịch với người dân tộc thiểu số gốc Hoa của Campuchia, nhiều người trong số họ giữ các vị trí có ảnh hưởng trong cộng đồng doanh nghiệp của đất nước.

➢ Văn hóa giao tiếp

"Sampeah" - đặt hai lòng bàn tay vào nhau theo tư thế cầu nguyện - vẫn là cử chỉ chào hỏi truyền thống, đặc biệt là đối với phụ nữ, mặc dù bắt tay ngày càng phổ biến. Người nước ngoài có thể bắt tay nam và nữ, nhưng nên đợi cho đến khi người nữ đưa tay; nếu không, hãy sử dụng lời chào "sampeah" truyền thống. Người Campuchia không quá câu nệ, họ có thể chấp nhận người nước ngoài chào theo cách khác. Tuy nhiên, trong các buổi gặp mặt trịnh trọng, hình thức thì chào theo kiểu truyền thống được coi là lịch sự và rất được hoan nghênh. Khi được người khác chào, bạn cần phải đáp lại, nếu không sẽ bị coi là rất bất lịch sự.

Cử chỉ chạm vào đầu, chỉ tay vào chân hoặc chỉ vào mặt ai đó được coi là hành động vô cùng thô lỗ và xúc phạm. Đội mũ trong nhà, công trình kiến trúc, và đặc biệt là trong đền thờ cũng bị coi là thô lỗ.

➢ Trang phục trong kinh doanh

Campuchia là một quốc gia nhiệt đới không phù hợp với trang phục công sở chính thức của phương Tây. Tuy nhiên, trong một cuộc họp nghiêm túc trang trọng, nam giới nên mặc vest và thắt cà vạt và phụ nữ mặc váy hoặc vest công sở. Trong một bối cảnh ít trang trọng hơn, trang phục thường ngày của doanh nhân có thể phù hợp. Quần shorts, áo ngắn, dép Sandals không được chấp nhận khi vào các cơ quan nhà nước cũng như những địa điểm tín ngưỡng, tôn giáo. Đối với nữ giới, cần lưu ý không nên mặc đồ quá ngắn, không dùng các loại vải trong, mỏng trong bất kỳ trường hợp nào.

➢ Ngôn ngữ

Tiếng Khmer là ngôn ngữ chính thức của Campuchia. Tiếng Anh được sử dụng phổ biến trong hầu hết các cuộc họp kinh doanh. Tuy nhiên, một số quan chức cấp cao của

chính phủ thích sử dụng tiếng Khmer trong các cuộc họp chính thức. Tiếng Trung, tiếng Pháp, tiếng Thái và tiếng Việt cũng được sử dụng rộng rãi.

➢ Hệ thống giao thông

Phối cảnh đường cao tốc Phnom Penh-Bavet (dự án cao tốc từ Phnom Penh đi cửa khẩu Mộc Bài)

Campuchia có ba sân bay quốc tế: Sân bay Quốc tế Phnom Penh, Sân bay Quốc tế Siem Reap và Sân bay Sihanoukville. Ba sân bay này đã được nâng cấp trong những năm gần đây với các nhà ga hiện đại. Dịch vụ hàng không nội địa nối Phnom Penh với Siem Reap và Siem Reap với Sihanoukville.

Xe hơi và xe buýt là phương tiện giao thông giá rẻ để đi đến hầu hết thủ phủ của các tỉnh trên đất nước. Campuchia đã triển khai dịch vụ vận chuyển bằng xe buýt công cộng tại Phnom Penh vào tháng 2 năm 2014. Mặc dù nhỏ nhưng số lượng hành khách sử dụng phương tiện giao thông công cộng đang tăng chậm. Dịch vụ xe lửa chở khách giữa Phnom Penh, Takeo, Kampot và Sihanoukville đã khởi động trở lại vào tháng 4 năm 2016 sau 14 năm tạm ngừng. Tại đây có thể đến được Dịch vụ Đường sắt Hoàng gia của Campuchia tại Đường sắt Hoàng gia. Dịch vụ taxi có sẵn ở Campuchia. Taxi mô tô (địa phương gọi là moto-dups) và taxi động cơ ba bánh (được gọi là tuk-tuk), là những hình thức vận chuyển phổ biến. Dịch vụ taxi sử dụng ứng dụng di động ngày càng phổ biến

với các nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài và trong nước đang cạnh tranh trên thị trường. Grab, một trong những nhà cung cấp dịch vụ di động vận tải đang dẫn đầu thị trường. Không khuyến khích sử dụng xe mô tô du lịch hoặc xe tuk tuk vì chúng dễ xảy ra tai nạn và có nhiều nguy cơ tội phạm đường phố hơn. Xe hơi riêng cho thuê có sẵn ở hầu hết các thành phố khi du khách đến. Phí thuê dao động từ 25 USD đến 50 USD mỗi ngày. Nếu hợp đồng với dịch vụ taxi độc lập, du khách nên thỏa thuận giá cả với tài xế trước khi bắt tay. Ở Phnom Penh, bạn không nên đi bộ hoặc xe máy vào ban đêm.

Mạng lưới đường bộ của Campuchia đã có những cải thiện đáng chú ý trong vài năm qua. Giờ đây, việc di chuyển khắp đất nước đã trở nên dễ dàng hơn nhiều so với cách đây vài năm. Mức độ an toàn của việc đi lại trên đường ngoài khu vực đô thị rất khác nhau. Chỉ đi lại vào ban ngày có thể giảm nguy cơ tai nạn đường bộ. Trong mùa mưa, một số địa điểm không thể đến được bằng đường bộ. Du khách, đặc biệt là những người dự định có chuyến thăm dài ngày đến Campuchia, nên đăng ký trực tuyến với Bộ Ngoại giao tại Chương trình Đăng ký Khách du lịch Thông minh.

Campuchia có cảng nước sâu thương mại và quốc tế tại Sihanoukville và Cảng Sihanoikville.

➢ Dịch vụ điện thoại

Các dịch vụ điện thoại (điện thoại cố định cũng như điện thoại di động), fax, internet và điện tín đều có sẵn ở Campuchia. Phí điện thoại quốc tế ở Campuchia có giá khác nhau phù hợp với các quốc gia khác nhau. Tuy nhiên, cần phải tìm hiểu các gói dịch vụ của các công ty điện thoại di động tiềm năng: Mobitel, SMART Axiata và Metfone. Dịch vụ điện thoại di động bao phủ hầu hết các khu vực trong cả nước. Dịch vụ chuyển vùng quốc tế cho điện thoại di động có sẵn nhưng có thể tốn kém. Các dịch vụ Internet đang được cải thiện nhanh chóng cả về giá cả và dịch vụ, nhưng dịch vụ băng thông rộng không giới hạn vẫn còn tương đối đắt. Truy cập Internet qua hệ thống không dây được cung cấp ở hầu hết các khách sạn lớn và miễn phí ở nhiều nhà hàng và quán café.

□ METFONE (Viettel Cambodia) - CHIẾC CẦU NỐI PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI GIỮA VIỆT NAM VÀ CAMPUCHIA

Metfone là một trong những thị trường hiệu quả nhất mà Viettel đầu tư với 354 triệu USD lợi nhuận đem về sau 12 năm. Đây cũng là doanh nghiệp đóng góp 45-50 triệu USD mỗi năm vào ngân sách Campuchia và tạo công ăn việc làm cho hàng nghìn lao động.

Campuchia chính là thị trường nước ngoài đầu tiên của Viettel và là một trong những thị trường hiệu quả nhất mà Viettel đầu tư.

Chính thức kinh doanh từ tháng 2/2009, sau 12 năm, Metfone trở thành thương hiệu số 1 trong lĩnh vực viễn thông với hơn 10 triệu khách hàng, chiếm 41,7% thị phần viễn thông và doanh thu lũy kế đạt 2,856 tỷ USD tương ứng với 1% GDP của Campuchia. Tổng lợi nhuận từ thị trường này trong 12 năm đạt hơn 354 triệu USD.

Một cửa hàng Metfone tại Campuchia

Vì là thị trường nước ngoài đầu tiên, cũng là thị trường lâu năm, Campuchia đã chứng kiến sự trưởng thành đột phá của Metfone trong hơn 1 thập kỷ. Không dừng lại ở vai trò một nhà mạng, Metfone đã và đang là một nhà cung cấp dịch vụ số, xây dựng hệ sinh thái số, triển khai các dịch vụ mới như thanh toán điện tử, ngân hàng điện tử, Smart Home, IOT, các dịch vụ trên hạ tầng mạng Cloud, quảng cáo online, giải pháp Smart City, giải pháp số cho Chính phủ, chính quyền, hệ sinh thái số...

Từ cuối năm 2019, Metfone đã khởi động 3 ứng dụng My Metfone - nơi gắn kết thuê bao với chính nhà mạng Metfone, kết hợp với Metfone Plus (giống như My Viettel và Viettel++). Ví điện tử eMoney (giống như ViettelPay) cũng đã khởi động. Mục tiêu của họ là 1 triệu khách hàng sử dụng cho mỗi ứng dụng.

Là một trong những thị trường kinh doanh hiệu quả của Viettel, Metfone đồng thời là doanh nghiệp đóng góp không nhỏ vào sự phát triển của kinh tế, xã hội vương quốc chùa Tháp. Trung bình hàng năm, Metfone đóng góp khoảng 45-50 triệu USD cho ngân sách Campuchia, tạo công ăn việc làm cho 3.000 lao động trực tiếp và khoảng 30.000 gia đình có công ăn, việc làm, thu nhập ổn định.

Hiện nay, Metfone là nhà cung cấp viễn thông và công nghệ thông tin duy nhất ở Campuchia có đủ điều kiện để đáp ứng các yêu cầu về cơ sở hạ tầng cho IoT và chuyển

đổi số với hạ tầng kết nối truyền dẫn quốc tế lớn nhất thông qua các hệ thống cáp quang biển APG, IA, AAE-1, kết nối đất liền.

Năm 2019, Campuchia là thị trường đầu tiên của Viettel tại nước ngoài thực hiện thành công cuộc gọi 5G đầu tiên, đưa Campuchia trở thành những nước triển khai 5G sớm nhất trên thế giới. Động thái này khẳng định, Việt Nam - Campuchia có thể đi cùng với thế giới trong việc làm chủ và ứng dụng công nghệ mới nhất để tạo ra các giải pháp thúc đẩy nền kinh tế số và kiến tạo xã hội số.

Như vậy, với sự phát triển của Metfone, chiếc cầu nối phát triển kinh tế, xã hội của Việt Nam và Campuchia ngày càng vững chắc.

Nguồn: Báo Đầu tư

➢ Giờ làm việc

Campuchia có một múi giờ duy nhất là GMT +7. Giờ làm việc của các văn phòng thương mại thường là từ 7 giờ 30 đến 12 giờ 00 và từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00, từ thứ Hai đến thứ Sáu và các buổi sáng thứ Bảy. Văn phòng chính phủ mở cửa chính thức từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30 và từ 14 giờ 00 đến 17 giờ 00 từ Thứ Hai đến Thứ Sáu.

➢ Một số phong tục, tập quán văn hóa khác cần lưu ý

Người Campuchia luôn coi trọng sự bình tĩnh trong mọi trường hợp. Nếu bạn không muốn mất lòng đối tác hoặc muốn công việc thuận lợi thì tốt nhất không nên biểu lộ sự bực tức.

Tuyệt đối không được chạm vào đầu ai dù bạn chỉ muốn biểu lộ thái độ thân thiện vì ở Campuchia, hành động này được coi là sự sỉ nhục.

Dùng chân chỉ vào đồ vật cũng bị coi là hành động khiếm nhã, không lịch thiệp.

Nói to và các hoạt động náo nhiệt không được hoan nghênh còn mỉm cười và gật đầu sẽ mang lại sự thân thiện.

Các cử chỉ, hành động biểu lộ tình cảm không được hoan nghênh nơi công cộng, đặc biệt là giữa những người khác giới.

Người Campuchia có thói quen xỉa răng bằng một tay, tay còn lại dùng để che miệng.

TIỀN TỆ

Tiền tệ của Campuchia là Riel, giao dịch trong một phạm vi rất hẹp, khoảng 4.000 USD. Campuchia là một quốc gia đô la hóa nặng nề, nơi đồng riel và USD được sử dụng

thay thế cho nhau ở các khu vực thành thị. Việc sử dụng đồng riel nhiều hơn ở các vùng nông thôn mặc dù các tờ tiền mệnh giá nhỏ (một và năm USD) cũng thường được chấp nhận. Tiền xu của Hoa Kỳ không được sử dụng ở Campuchia; do đó, tiền lẻ mua hàng sẽ được tính bằng đồng riel. Đồng bạt Thái Lan và Đồng Việt Nam cũng được sử dụng ở các tỉnh cạnh biên giới liên quan. Đổi tiền phổ biến ở các thị trường địa phương của Campuchia và có rất ít chênh lệch về tỷ giá hối đoái so với các ngân hàng. Máy ATM rút tiền riel Campuchia và USD.

HOẠT ĐỘNG GIAO THƯƠNG GIỮA VIỆT NAM VÀ CAMPUCHIA

TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI CỦA CAMPUCHIA

Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) trong ấn phẩm thường niên Trade Profile 2021 ghi nhận về thứ hạng thương mại toàn cầu trong năm 2020 thì Campuchia đứng thứ 70 về xuất khẩu và 71 về nhập khẩu hàng hóa trên thế giới. Về dịch vụ, Campuchia đứng thứ 72 về xuất khẩu và 79 về nhập khẩu.

Chỉ số tự do kinh tế của Campuchia là 57,1, trở thành nền kinh tế tự do thứ 106 trong năm 2022. Campuchia xếp thứ 21 trong số 39 quốc gia ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương, và có chỉ số tự do kinh tế thấp hơn so với mức trung bình của khu vực và thế giới. (Nguồn: Heritage)

Campuchia có tốc độ tăng trưởng kinh tế nhanh chóng trong thập kỷ qua; GDP tăng bình quân hàng năm trên 8% trong giai đoạn 2000-2010 và khoảng 7% kể từ năm 2011. Các ngành du lịch, may mặc, xây dựng, bất động sản và nông nghiệp chiếm phần lớn mức tăng trưởng. Khoảng 700.000 người lao động, phần lớn là phụ nữ, làm việc trong lĩnh vực may mặc và giày dép. Ngoài ra, còn có 500.000 người làm việc trong lĩnh vực du lịch và 200.000 người trong lĩnh vực xây dựng. Du lịch tiếp tục tăng trưởng nhanh chóng với lượng khách nước ngoài vượt 2 triệu lượt mỗi năm vào năm 2007 và đạt 5,6 triệu lượt khách vào năm 2017. Ngành khai thác nước này có sức hấp dẫn đầu tư và chính phủ đã kêu gọi đầu tư vào việc khai thác bauxite, vàng, sắt và đá quý.

Sự phát triển kinh tế dài hạn của đất nước này vẫn là một thách thức lớn. Ngân hàng Thế giới năm 2016 đã chính thức phân loại Campuchia là nước có thu nhập trung bình thấp do kinh tế tiếp tục tăng trưởng nhanh trong nhiều năm qua. Việc Campuchia thoát khỏi tình trạng thu nhập thấp sẽ làm giảm cơ hội tiếp nhận sự hỗ trợ nước ngoài và khiến cho chính phủ phải tìm kiếm các nguồn tài chính mới. Chính phủ Campuchia đã và đang làm việc với các nhà tài trợ song phương và đa phương, bao gồm Ngân hàng Phát triển châu Á, Ngân hàng Thế giới và IMF, để giải quyết nhiều nhu cầu cấp bách của đất nước; hơn 20% ngân sách chính phủ sẽ đến từ các nhà tài trợ trong năm 2018. Một thách thức kinh tế lớn đối với Campuchia trong thập kỷ tới là tạo ra môi trường kinh tế trong đó khu vực tư nhân có thể tạo ra đủ việc làm để giải quyết tình trạng mất cân bằng nhân khẩu học của Campuchia.

Xuất khẩu dệt may, chiếm 68% tổng kim ngạch xuất khẩu năm 2017, đã thúc đẩy phần lớn tăng trưởng của Campuchia trong vài năm qua. Ngành dệt may chủ yếu tập trung vào hoạt động xuất khẩu sang Hoa Kỳ và Liên minh châu Âu, và sự phụ thuộc của

Campuchia vào lợi thế tương đối trong sản xuất dệt may đã tạo ra lỗ hổng lớn cho nền kinh tế, đặc biệt do Campuchia liên tục thâm hụt tài khoản vãng lai trên 9% GDP kể từ năm 2014. (Nguồn: CIA)

Giá trị xuất khẩu hàng hóa của Campuchia năm 2020 đạt 17,22 tỷ USD và nhập khẩu đạt 19,13 tỷ USD, thâm hụt 1,92 tỷ USD. Về dịch vụ, năm 2020, Campuchia xuất khẩu 1,82 tỷ USD, nhập khẩu đạt 2,05 tỷ USD, thâm hụt 230 triệu USD.

Năm 2020, theo dữ liệu của trademap.org, một số mặt hàng xuất nhập khẩu chủ yếu của Campuchia được thể hiện trong biểu đồ dưới đây.

Những mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Campuchia năm 2020

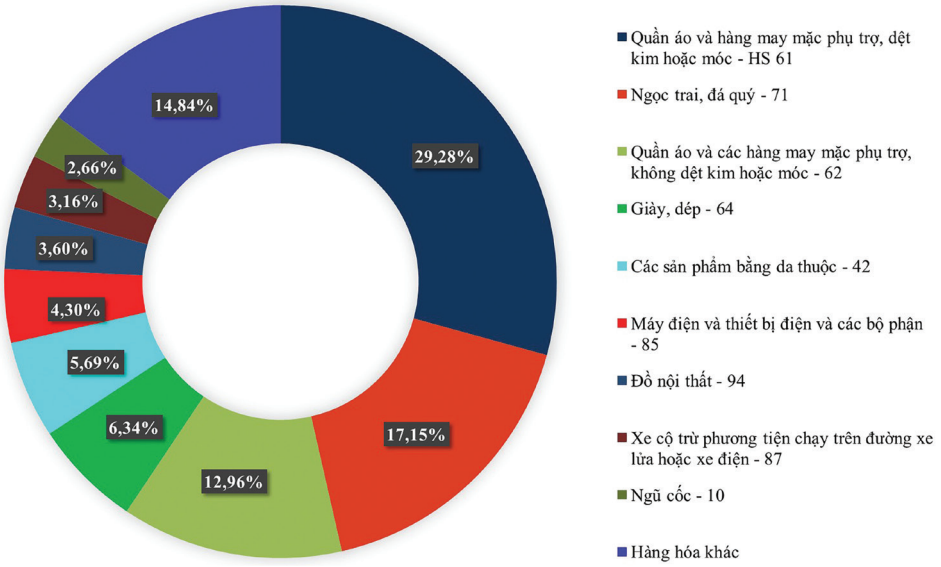

Trong năm qua, 05 mặt hàng xuất khẩu mạnh nhất của Campuchia bao gồm:

1. Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, dệt kim hoặc móc (chiếm 29,28% tổng lượng xuất khẩu).

2. Ngọc trai, đá quý (chiếm 17,15% tổng lượng xuất khẩu).

3. Quần áo và các hàng may mặc phụ trợ, không dệt kim hoặc móc (chiếm 12,96% tổng lượng xuất khẩu).

4. Giày, dép (chiếm 6,34% tổng lượng xuất khẩu).

5. Các sản phẩm bằng da thuộc (chiếm 5,69% tổng lượng xuất khẩu).

Những mặt hàng nhập khẩu chủ yếu của Campuchia năm 2020

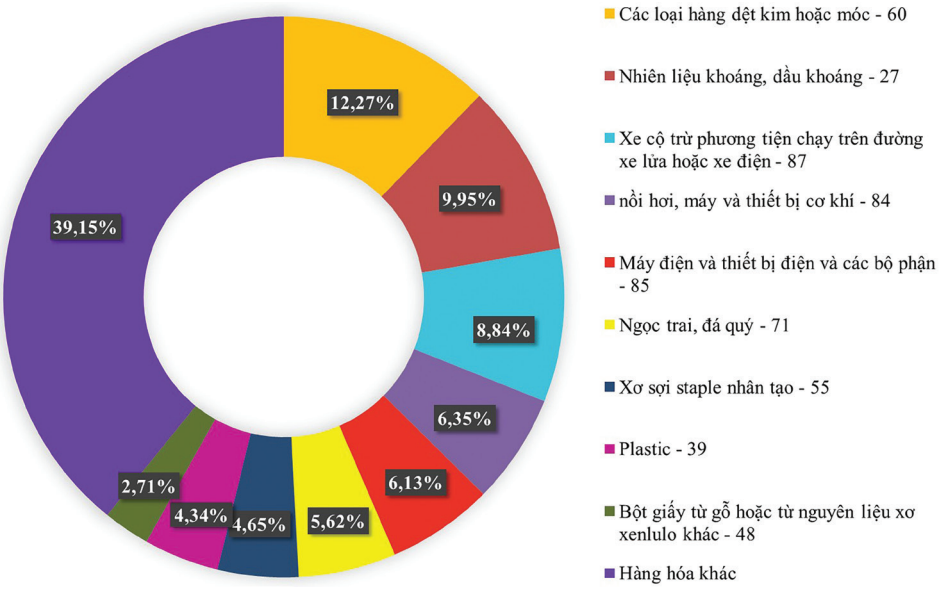

Về nhập khẩu, 05 mặt hàng mà Campuchia nhập vào nhiều nhất gồm có:

1. Các loại hàng dệt kim hoặc móc (chiếm 12,27% tổng lượng xuất khẩu).
2. Nhiên liệu khoáng, dầu khoáng (chiếm 9,95% tổng lượng xuất khẩu).
3. Xe cộ trừ phương tiện chạy trên đường xe lửa hoặc xe điện (chiếm 8,84% tổng lượng xuất khẩu).
4. Nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí (chiếm 6,35% tổng lượng xuất khẩu).
5. Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận (chiếm 6,13% tổng lượng xuất khẩu).

Dữ liệu mới nhất theo từng quốc gia cụ thể cho thấy 80,06% sản phẩm xuất khẩu từ Campuchia được đưa vào: Hoa Kỳ (30,10% tổng sản phẩm toàn cầu), Singapore (14,80%), Trung Quốc (6,15%), Nhật Bản (6,00%), Đức (5,48%), Anh (4,69%), Canada (4,24%), Thái Lan (3,69%), Bỉ (2,72%) và Việt Nam (2,19%).

Ở chiều ngược lại, số liệu theo từng quốc gia cho thấy 86,12% sản phẩm nhập khẩu vào Campuchia có xuất xứ từ các nước: Trung Quốc (36,79% tổng sản phẩm toàn cầu), Thái Lan (14,86%), Việt Nam (13,76%), Singapore (5,11%), Indonesia (3,45%), Nhật Bản (3,38%), Hàn Quốc (2,85%), Thụy Sĩ (2,82%), Malaysia (1,79%) và Hoa Kỳ (1,31%).

Các thị trường xuất khẩu chính của Campuchia năm 2020

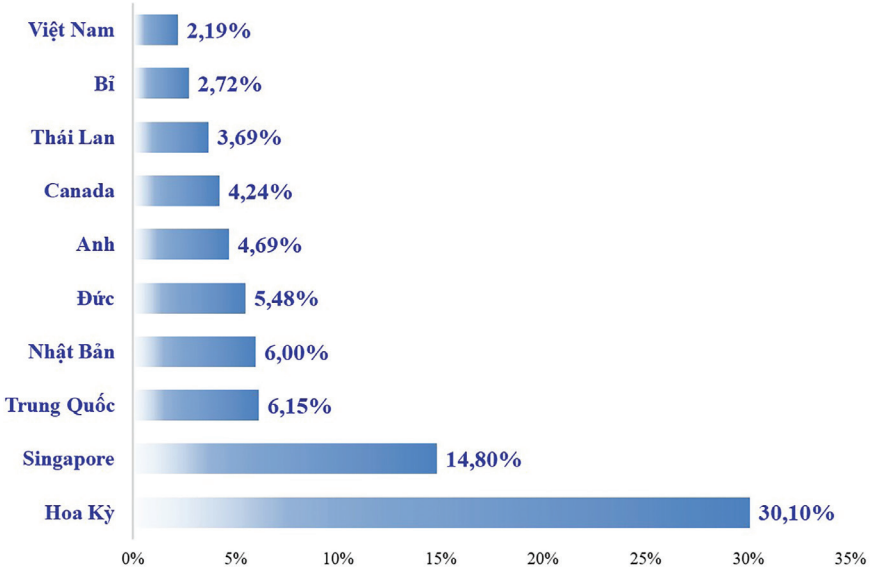

Các thị trường nhập khẩu chính của Campuchia năm 2020

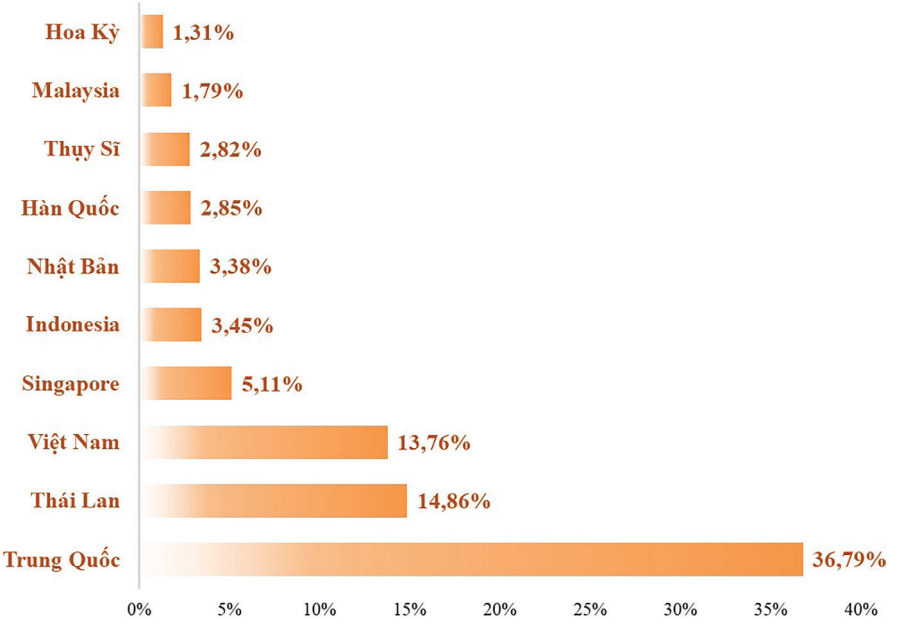

Kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu và cán cân thương mại Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2017 - 2021

(Nguồn: Tổng Cục Hải quan) (ĐVT: triệu USD)

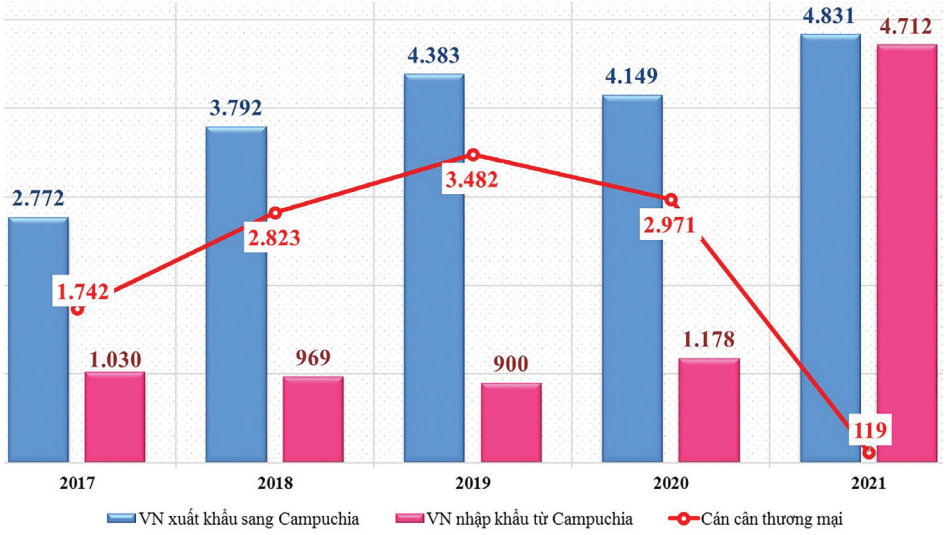

Tỉ trọng kim ngạch xuất nhập khẩu với Campuchia so với tổng giá trị xuất nhập khẩu của Việt Nam giai đoạn 2017 - 2021

(Nguồn: Tổng Cục Hải quan) (ĐVT: triệu USD)

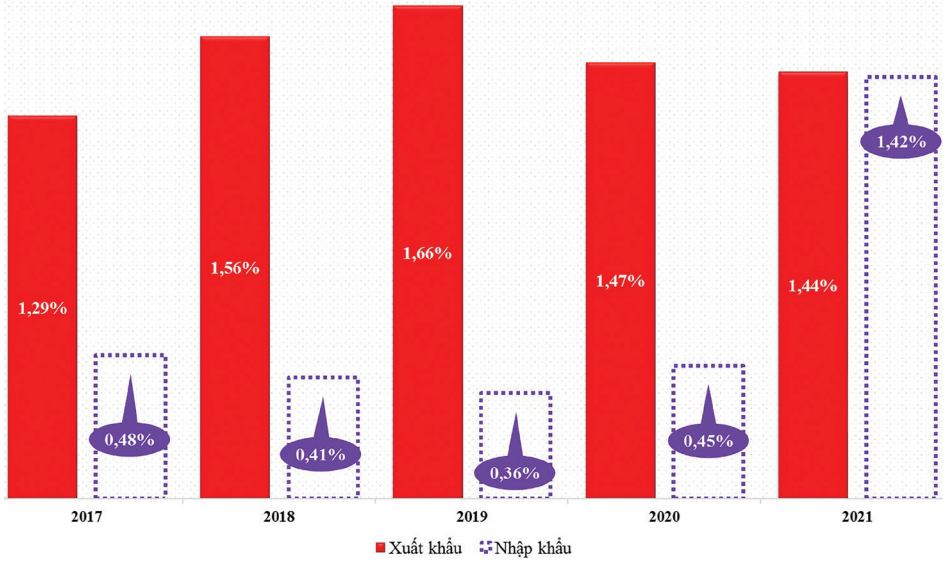

Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc xem thiết kế công trình tòa nhà hành chính Quốc hội Campuchia do Việt Nam tặng

Theo thống kê trên trademap.org (Trung tâm thương mại quốc tế ITC), Việt Nam là đối tác cung cấp sản phẩm đứng thứ 3 vào thị trường Campuchia và là đối tác đứng thứ 11 nhập khẩu hàng hóa từ Campuchia.

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, tính riêng năm 2021 tổng giá trị xuất nhập khẩu hàng hóa giữa Việt Nam và Campuchia đạt 9,54 tỷ USD, tăng mạnh 79,1% so với năm 2020. Trong đó, xuất khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp Việt Nam sang thị trường Campuchia đạt 4,83 tỷ USD, tăng 16,4% so với năm 2020, chiếm 1,44% tổng giá trị xuất khẩu của Việt Nam ra thế giới. Ở chiều ngược lại, nhập khẩu hàng hóa từ Campuchia đạt 4,71 tỷ USD, tăng mạnh 299,9% so với cùng kì, chiếm 1,42% giá trị nhập khẩu của Việt Nam từ tất cả các đối tác thương mại.

Giai đoạn 2017-2020, cán cân thương mại của Việt Nam luôn giữ mức thặng dư hơn 1,7 tỷ USD do tình trạng xuất siêu liên tục sang Campuchia; tuy nhiên, đến năm 2021, mức thặng dư hàng hóa vẫn giữ ở mức dương và chỉ đạt 119 triệu USD do nước ta tăng lượng hàng nhập khẩu từ nước bạn. Kim ngạch xuất khẩu nước ta sang nước bạn có xu hướng tăng dần qua từng năm và đạt mức cao nhất vào năm 2021 (4,83 tỷ USD). Trong khi đó, kim ngạch nhập khẩu từ nước bạn có xu hướng dao động quanh con số 1 tỷ USD trong giai đoạn 2017-2020, sau đó tăng vọt lên 4,71 tỷ USD vào năm 2021.

MỘT SỐ SẢN PHẨM XUẤT KHẨU CHỦ YẾU CỦA VIỆT NAM SANG CAMPUCHIA NĂM 2021

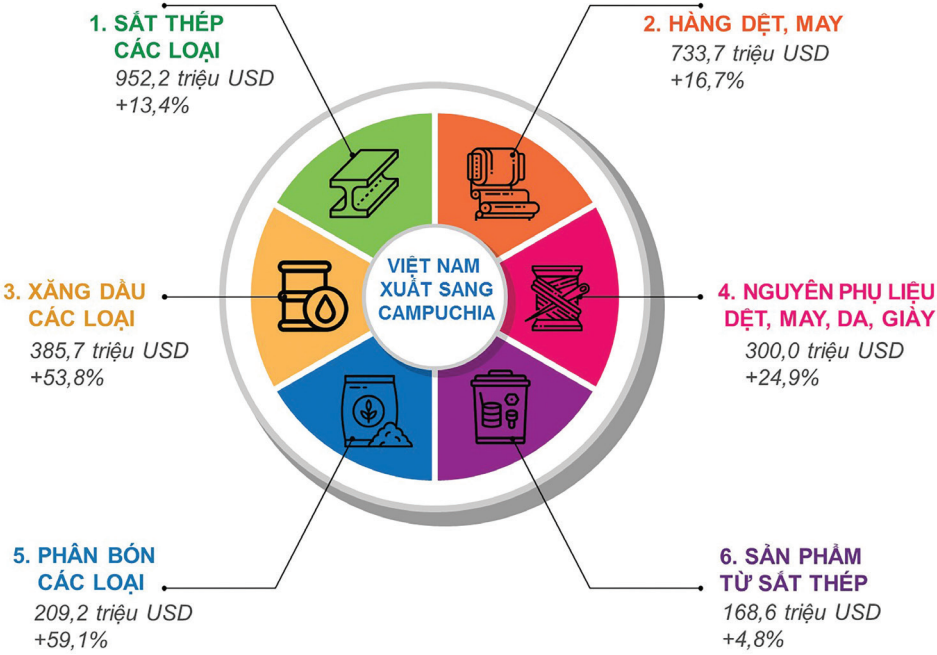

Đứng đầu trong số các mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam vào thị trường Campuchia trong giai đoạn 2017 - 2021 là mặt hàng sắt thép các loại. Theo thống kê chính thức của Tổng cục Hải quan, năm 2021, xuất khẩu mặt hàng này sang Campuchia đạt 952,24 triệu USD, tăng 13,4% so với cùng kì năm 2020, chiếm 19,7% tổng xuất khẩu sang thị trường này. Thị trường Campuchia chiếm 8,1% tổng xuất khẩu sản phẩm cùng loại của Việt Nam. Giai đoạn 2017 - 2019, giá trị mặt hàng này sang nước bạn luôn đạt con số dương và tăng dần qua từng năm, nhưng sau đó lại giảm xuống vào năm 2020 do tác động của dịch Covid-19. Vào năm 2019, nước ta xuất khẩu mặt hàng sắt thép các loại nhiều nhất sang Campuchia với trị giá 986,44 triệu USD, kế đến là Indonesia (574,09 triệu USD) và Malaysia (458,56 triệu USD). Đến năm 2021, Campuchia chỉ là nước đứng thứ 4 nhận mặt hàng này từ Việt Nam.

Tiếp theo là mặt hàng dệt, may đạt 733,68 triệu USD vào năm 2021, tăng 16,7% so với năm 2020, chiếm 15,2% tổng xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường này, chiếm 2,2% thị phần các sản phẩm tương tự của Việt Nam xuất khẩu ra tất cả các nước. Hàng dệt, may xuất khẩu sang nước bạn có chiều hướng tăng dần một cách rõ rệt qua từng năm trong giai đoạn 2017 – 2021; trong đó, năm có kim ngạch đạt cao nhất là năm 2021 và năm có kim ngạch thấp nhất là năm 2017 (347,3 triệu USD).

Kim ngạch xuất khẩu Sắt thép các loại của Việt Nam sang Campuchia

(Nguồn: Tổng Cục Hải quan) (ĐVT: triệu USD)

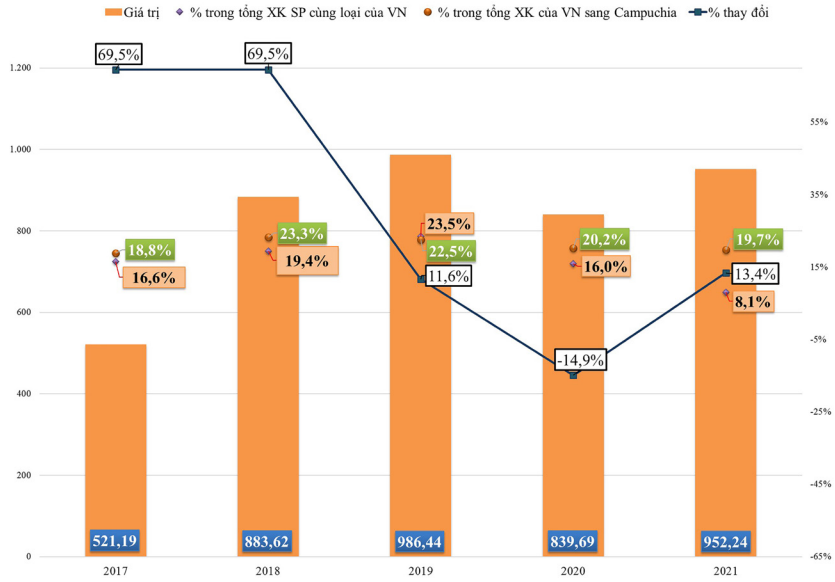

Kim ngạch xuất khẩu Hàng dệt, may của Việt Nam sang Campuchia

(Nguồn: Tổng Cục Hải quan) (ĐVT: triệu USD)

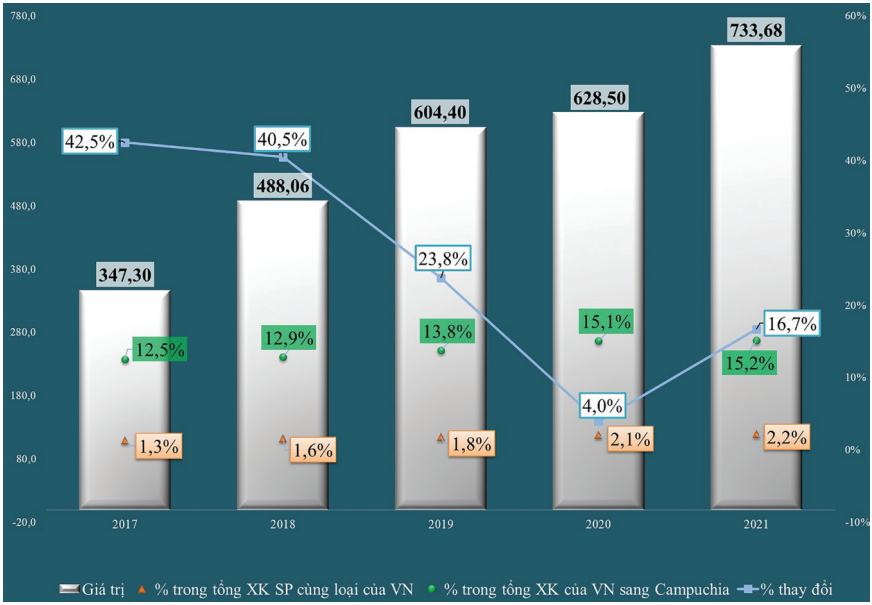

Kim ngạch xuất khẩu Xăng dầu các loại của Việt Nam sang Campuchia

(Nguồn: Tổng Cục Hải quan) (ĐVT: triệu USD)

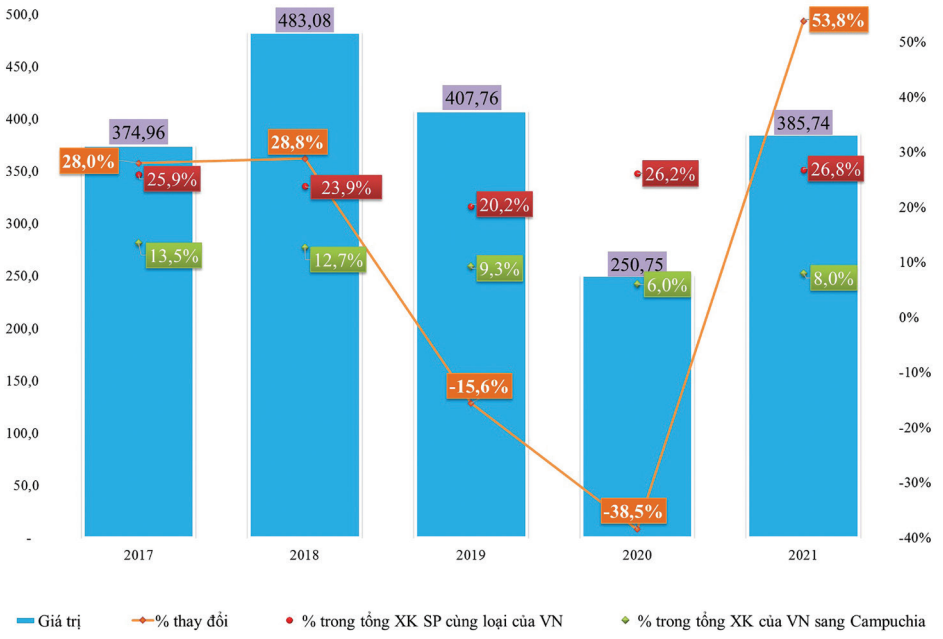

Vị trí thứ 3 trong số những sản phẩm Việt Nam xuất khẩu nhiều nhất sang Campuchia năm 2021 là hàng xăng dầu các loại, đạt 385,74 triệu USD, tăng mạnh 53,8% so với cùng kì 2020, chiếm 8% tổng xuất khẩu của Việt Nam sang nước này, chiếm 26,8% xuất khẩu mặt hàng cùng loại của Việt Nam với tất cả các đối tác tương mại. Nhìn chung, kim ngạch của mặt hàng này sang nước bạn có sự biến động qua từng năm. Xét về thứ hạng năm 2021, Campuchia là quốc gia mà nước ta xuất khẩu xăng dầu các loại nhiều nhất trên thế giới, sau đó tới Singapore (238,19 triệu USD) và Malaysia (138,69 triệu USD). Những năm trước đó, nước ta cũng liên tục xuất sang nước này với số lượng nhiều hơn so với các nước khác.

Trong năm 2021, đa số các mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam sang Campuchia đều ghi nhận sự tăng lên về kim ngạch so với năm 2020 do sự phục hồi sau dịch Covid, cụ thể là các mặt hàng: thủy tinh và các sản phẩm từ thủy tinh (601,5%), hàng rau quả (142,6%), xơ, sợi dệt các loại (92,7%), hóa chất (68,1%), phân bón các loại (59,1%),... Tuy nhiên, một số mặt hàng vẫn có lượng kim ngạch giảm khá mạnh, trong đó có clanhke và xi măng (-51,1%), sản phẩm nội thất từ chất liệu khác gỗ (-39,4%), hàng thủy sản (-38,5%)...

MỘT SỐ SẢN PHẨM NHẬP KHẨU CHỦ YẾU CỦA VIỆT NAM TỪ CAMPUCHIA NĂM 2021

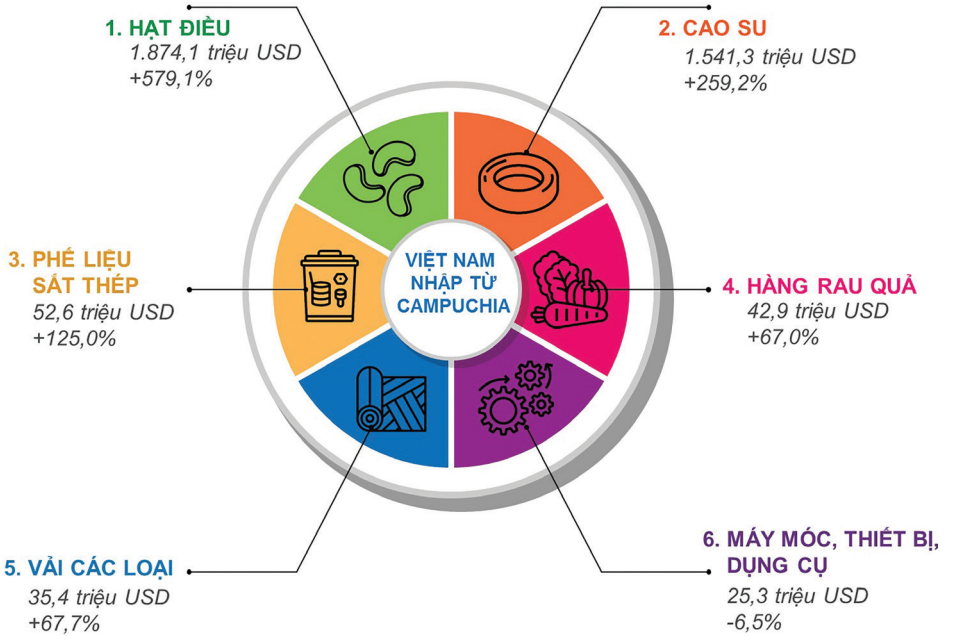

Năm 2021, đứng ở vị trí thứ nhất về kim ngạch nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam từ Campuchia là mặt hàng hạt điều, đạt 1,87 tỷ USD, tăng mạnh 579,1% so với cùng kì của năm 2020, chiếm 39,8% tổng nhập khẩu từ nước này, chiếm 44,8% giá trị nhập khẩu mặt hàng cùng loại của Việt Nam từ tất cả các nước. Trước đó trong giai đoạn 2017-2020, giá trị kim ngạch mặt hàng này chỉ xoay quanh ở mức khoảng 260 triệu USD. Xét về thứ hạng năm 2021, Campuchia là quốc gia mà nước ta nhập khẩu hạt điều nhiều nhất trên thế giới, sau đó tới Bờ Biển Ngà (903,77 triệu USD) và Ghana (289,68 triệu USD).

Tiếp theo là mặt hàng cao su có kim ngạch đạt 1,54 tỷ USD vào năm 2021. Tỷ lệ tăng là 259,2% so với năm 2020, chiếm 32,7% tổng nhập khẩu từ Campuchia, chiếm khoảng 51,9% tổng giá trị nhập khẩu các mặt hàng cùng loại từ thế giới. Kim ngạch nhập khẩu cao su từ Campuchia trong giai đoạn 2018 – 2021 có chiều hướng tăng lên rõ rệt qua từng năm. Xét về thứ hạng năm 2021, Campuchia là quốc gia mà nước ta nhập khẩu cao su nhiều nhất trên thế giới, sau đó tới Hàn Quốc (298,13 triệu USD) và Trung Quốc (205,01 triệu USD).

Kim ngạch nhập khẩu Hạt điều của Việt Nam từ Campuchia

(Nguồn: Tổng Cục Hải quan) (ĐVT: triệu USD)

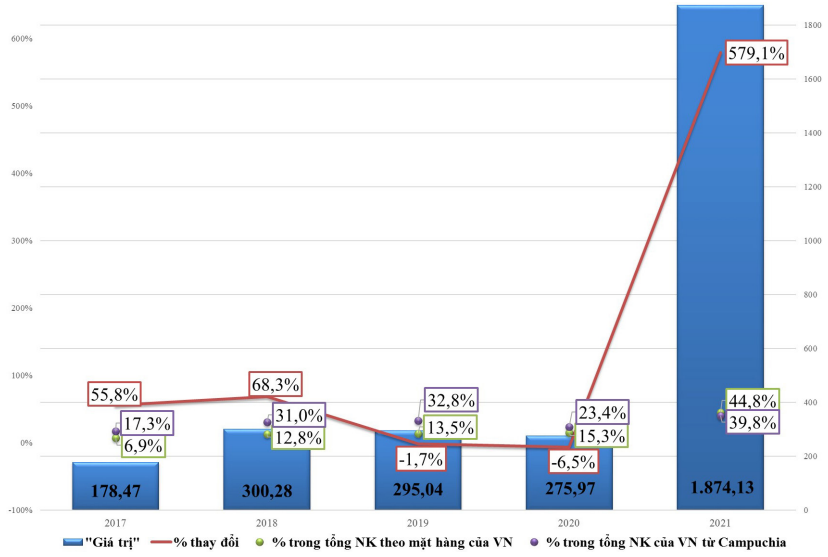

Kim ngạch nhập khẩu Cao su của Việt Nam từ Campuchia

(Nguồn: Tổng Cục Hải quan) (ĐVT: triệu USD)

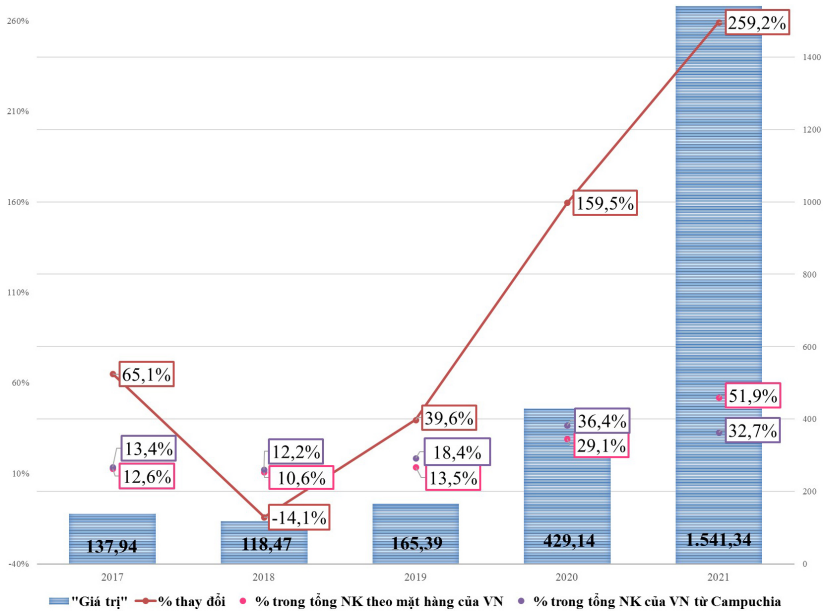

Kim ngạch nhập khẩu Phế liệu sắt thép của Việt Nam từ Campuchia

(Nguồn: Tổng Cục Hải quan) (ĐVT: triệu USD)

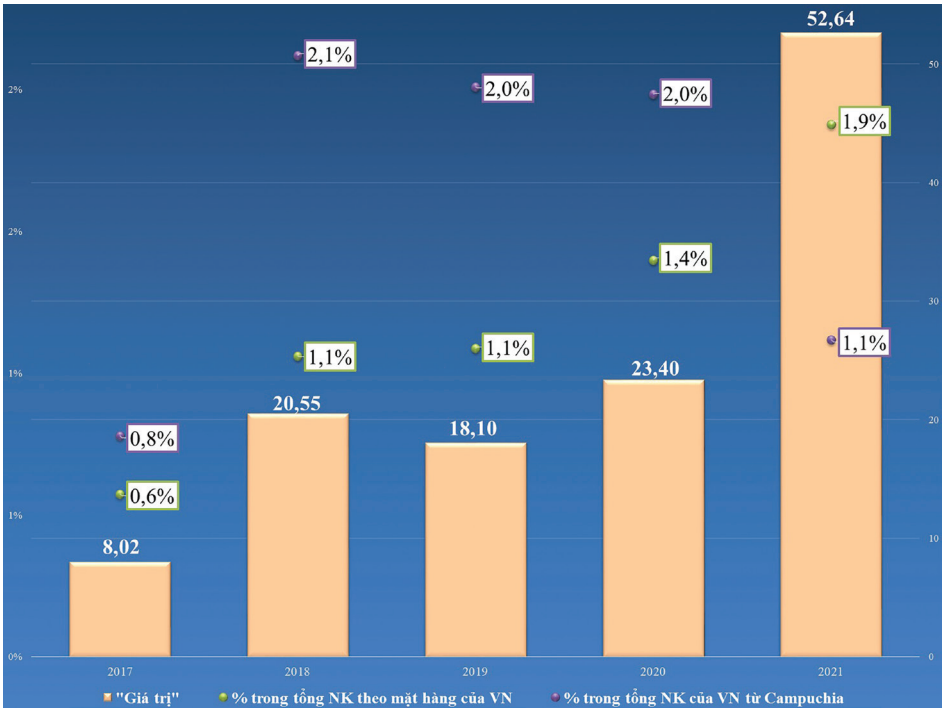

Mặt hàng phế liệu sắt thép đứng vị trí thứ 3, đạt 52,64 triệu USD năm 2021, tăng mạnh 125% so với cùng kì năm 2020, chiếm 1,1% giá trị nhập khẩu của Việt Nam từ nước này, tương đương 1,9% giá trị nhập khẩu so với mặt hàng cùng loại từ các đối tác thương mại khác. Nhìn chung trong cả giai đoạn 2017 - 2021, kim ngạch của mặt hàng này có xu hướng tăng dần qua từng năm.

Xét về tổng thể năm 2021, hoạt động nhập khẩu của nước ta với Campuchia có ghi nhận sự tăng lên kim ngạch ở hầu hết các mặt hàng. Mặt hàng có lượng kim ngạch tăng lên bao gồm các loại như: đậu tương (150,2%), vải các loại (67,7%) và hàng rau quả (67,0%). Trong khi đó, sản phẩm có lượng kim ngạch giảm xuống gồm có: nguyên phụ liệu thuốc lá (-15,6%) và máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng (-6,5%).

VIỆT NAM LÀ THỊ TRƯỜNG TIÊU THỤ NÔNG SẢN LỚN NHẤT CỦA CAMPUCHIA

Bộ trưởng Nông, Lâm, Ngư nghiệp Campuchia Veng Sakhon cho biết Việt Nam là thị trường lớn nhất trong số 90 quốc gia nhập khẩu nông sản của Campuchia từ đầu năm đến nay.

Bộ trưởng Veng Sakhon trích dẫn báo cáo từ cơ sở dữ liệu kiểm dịch thực vật quốc gia của Tổng cục Nông nghiệp Campuchia cho biết, trong 9 tháng năm 2021, Campuchia đã xuất khẩu nông sản tới 90 quốc gia với tổng khối lượng 5,93 triệu tấn. Trong đó, Việt Nam là thị trường tiêu thụ nông sản lớn nhất của Campuchia, chiếm 64,11%, vượt trội so với các thị trường lớn tiếp theo là Thái Lan chiếm 21,49% và Trung Quốc là 9,69%. Khối lượng xuất khẩu nông sản sang 87 quốc gia còn lại chỉ chiếm 4,71%.

Bất chấp những khó khăn và tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19, từ đầu năm đến nay Campuchia vẫn xuất khẩu được các sản phẩm nông nghiệp ra 90 thị trường trên thế giới, thu về hơn 3 tỷ USD với các mặt hàng xuất khẩu chủ lực bao gồm gạo, sắn, hạt điều, ngô, đậu nành, chuối tươi, bưởi, xoài, hạt tiêu, thuốc lá.

Nguồn: VOV

HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ GIỮA VIỆT NAM VÀ CAMPUCHIA

THÚC ĐẨY ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP CỦA VIỆT NAM VÀO MỘT SỐ NƯỚC TIỂU VÙNG SÔNG MEKONG

Khu vực tiểu vùng sông Mekong (gọi tắt là GMS) là tên gọi của khu vực địa lý được thành lập từ năm 1992 theo sáng kiến của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB). Khu vực GMS bao gồm 6 quốc gia nằm trong lưu vực của sông Mekong, gồm có Campuchia, Lào, Myanma, Thái Lan, Trung Quốc (gồm 2 tỉnh Vân Nam và Quảng Tây) và Việt Nam. Khu vực GMS có diện tích 2,3 triệu km^2 và dân số hơn 350 triệu người (năm 2018).

Đa số các quốc gia thuộc khu vực GMS cũng đều đồng thời là thành viên của Hiệp hội Các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) trừ Trung Quốc. Khu vực GMS có vị trí quan trọng vì nằm trên một trong những tuyến đường hàng hải nhộn nhịp nhất thế giới, nối từ Tây sang Đông, khu vực này còn đóng vai trò vùng địa lý chuyển tiếp giữa 2 quốc gia lớn nhất khu vực châu Á là Trung Quốc và Ấn Độ.

Đối với Việt Nam thì khu vực GMS có thể được coi như khu vực bán đảo Đông Dương mở rộng. Các quốc gia khu vực GMS về mặt địa lý rất gần với Việt Nam, bên cạnh đó phong tục tập quán, văn hóa, lối sống cũng có nhiều điểm tương đồng với Việt Nam. Do đó, khu vực này có vị trí địa chính trị quan trọng hàng đầu trong chiến lược hội nhập và phát triển kinh tế quốc tế, quốc phòng an ninh, ổn định của nước ta trong thế kỷ XXI và các thế kỷ tiếp theo. Địa chính trị của khu vực GMS còn trở nên quan trọng hơn nữa đối với Việt Nam khi Cộng đồng kinh tế ASEAN (ASEAN Economic Community, viết tắt: AEC) đã được thành lập vào cuối năm 2020.

Theo thống kê của Cục Đầu tư nước ngoài, tính riêng năm 2020 đã có 220 dự án của Việt Nam đã được Chính phủ Campuchia cấp phép đầu tư với tổng số vốn đạt gần 5,3 tỷ USD, chiếm 15,2 % tổng số dự án. Hoạt động của các dự án đầu tư của Việt Nam vào Campuchia đã góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội 2 nước, nhất là các tỉnh biên giới; tạo việc làm ổn định cho hàng vạn lao động; nhiều hàng nông sản Campuchia xuất sang châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc,... đều do doanh nghiệp Việt Nam đầu tư, như:

- Dự án y tế của Bệnh viện Chợ Rẫy - Phnom Penh: 500 triệu USD.
- Dự án Trồng cao su, nuôi bò sữa của Tập đoàn Hoàng Anh Gia Lai: 300 triệu USD.
- Dự án hàng không của Công ty Viettel: 150 triệu USD.
- Dự án sản xuất phân bón của Công ty Phân bón Năm Sao: 100 triệu USD

Tính đến tháng 5/2021, Việt Nam đã vươn lên đứng vị trí thứ 5 về số vốn đầu tư

trong số khoảng 70 quốc gia và vùng lãnh thổ có đầu tư vào Campuchia. Hoạt động đầu tư của doanh nghiệp Việt Nam được tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực nông nghiệp (trồng cao su và nuôi bò sữa), phân bón, y tế, ngân hàng, hàng không và viễn thông. Tính đến hết năm 2020 đã có khoảng 50 dự án lớn được hoàn thành và đưa vào hoạt động tại Campuchia với tổng số vốn đầu tư đạt khoảng 1,5 tỷ USD.

VIỆT NAM LÀ NƯỚC ASEAN ĐẦU TƯ LỚN NHẤT TẠI CAMPUCHIA

Trong 11 tháng đầu năm 2021, kim ngạch thương mại hai chiều đã đạt hơn 8,6 tỷ USD, tăng gần 84% so với cùng kỳ năm 2020. Việt Nam có thêm 4 dự án mới tại Campuchia với vốn đăng ký gần 90 triệu USD, gấp 4,6 lần cùng kỳ năm trước. Thông tin này được đưa ra tại cuộc hội kiến của Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc với Thủ tướng Campuchia Hun Sen trong khuôn khổ chuyến thăm cấp Nhà nước tới Vương quốc Campuchia.

Các doanh nghiệp Việt Nam và doanh nghiệp Khmer gốc Việt đang đầu tư tại Campuchia đã có cuộc trao đổi với Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc. Tổng giám đốc Công ty Viettel Cambodia (Metfone) Phùng Văn Cường cho biết, sau 15 năm đầu tư tại Campuchia, công ty đã có 3.000 cán bộ, nhân viên cùng 30.000 lao động gián tiếp hợp tác kinh doanh cùng Metfone.

Metfone đã trở thành công ty viễn thông công nghệ số lớn nhất Campuchia, với 9 triệu khách hàng (chiếm 60% dân số) 50% thị phần; phủ sóng tới 95% lãnh thổ nước này, có mạng lưới rộng nhất, đồng thời là doanh nghiệp tiên phong thực hiện mục tiêu kiến tạo xã hội số cho Campuchia.

"Hiện Metfone được định giá hơn 1 tỷ USD và đóng góp ngân sách cho chính phủ Campuchia 820 triệu USD, là một trong những doanh nghiệp nộp ngân sách lớn nhất. Cùng với tài trợ và đóng góp các hoạt động xã hội lũy kế thực hiện đạt 100 triệu USD", ông Cường cho hay.

Còn ông Trần Bá Dương, Chủ tịch Công ty cổ phần Ôtô Trường Hải với công ty con là Công ty cổ phần nông nghiệp Trường Hải (Thagrico), cho biết, ngay sau khi tiếp nhận dự án của Hoàng Anh Gia Lai vào năm 2018 đã thực hiện tái cơ cấu nợ, đầu tư với tổng vốn đăng ký là 388 triệu USD.

Thagrico đã chuyển đổi một phần lớn diện tích cây cọ dầu, cây cao su sang trồng mới cây ăn trái chủ lực là chuối, dứa, xoài và chăn nuôi bò sinh sản; đồng thời đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông, lưới điện, đập chứa nước, xây dựng 24 nhà máy sơ chế đóng gói chuối, triển khai các dự án điện mặt trời, nhà ở công nhân, nhà máy sản xuất, phương tiện vận tải...

Dự kiến, năm 2021, sản lượng thu hoạch và xuất khẩu trái cây ước đạt 250.000 tấn, giá trị xuất khẩu đạt 151 triệu USD, đảm bảo việc làm cho 15.900 lao động. Dự kiến năm 2022, Thagrico tiếp tục chuyển đổi cây trồng, kết hợp chăn nuôi bò sinh sản, bò thịt với quy mô đầu tư khoảng 100 triệu USD và nếu chuyển đổi đồng bộ sẽ đầu tư thêm 500 triệu USD, sản lượng đạt 416.000 tấn, giá trị xuất khẩu ước đạt 500 triệu USD.

Ông cho hay, cùng với việc đầu tư, năm 2021, Thagrico đã chuyển đổi nghề nghiệp cho người Việt ở Biển Hồ đến làm việc tại các dự án với mức thu nhập từ 250 đến 350 USD một tháng, xây dựng khu nhà ở, tập trung đầy đủ tiện ích, hạ tầng.

Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc và Thủ tướng Campuchia Samdech Techo Hun Sen chứng kiến lễ ký kết và trao đổi văn kiện hợp tác giữa hai nước

Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đánh giá, cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam không chỉ là chủ thể hợp tác, mà còn đóng vai trò chủ động, khởi xướng, tạo động lực mới trong thương mại đầu tư, làm phong phú thêm mối quan hệ tốt đẹp giữa giữa Việt Nam và Campuchia với những đóng góp quan trọng.

Ông cho biết đã đề nghị Thủ tướng Hun Sen sớm giải quyết những kiến nghị của doanh nghiệp Việt Nam như việc thu phí 5G, các thủ tục qua biên giới, quan tâm tạo điều kiện hợp tác nói chung và doanh nghiệp Việt Nam...

Nguồn: Tổng hợp

CHỦ TỊCH NƯỚC DỰ LỄ KHỞI CÔNG TÒA NHÀ HÀNH CHÍNH QUỐC HỘI CAMPUCHIA DO VIỆT NAM VIỆN TRỢ

Chiều 21-12, trong khuôn khổ chuyến thăm cấp Nhà nước tới Vương quốc Campuchia, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đã có cuộc hội kiến với Chủ tịch Thượng viện Campuchia Say Chhum.

Ngay sau cuộc hội kiến, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc và Chủ tịch Quốc hội Campuchia đã cùng tham dự Lễ khởi công dự án xây dựng tòa nhà hành chính mới của Quốc hội Vương quốc Campuchia - quà tặng của Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam dành cho Nhà nước và nhân dân Campuchia.

Đây là quà tặng của Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam dành cho nhà nước và nhân dân Campuchia.

Chủ tịch Quốc hội Campuchia Heng Samrin trân trọng cảm ơn và đánh giá cao Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam đã tặng 25 triệu USD để xây dựng công trình hết sức có ý nghĩa này.

Tòa nhà hành chính mới Quốc hội Campuchia được khởi công xây dựng theo thỏa thuận cung cấp viện trợ tài chính không hoàn lại cho Chính phủ Vương quốc Campuchia để xây dựng tòa nhà hành chính mới của Quốc hội Campuchia. Thỏa thuận này được thực hiện theo ý tưởng trong chuyến thăm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tới Campuchia vào tháng 7-2017 trước đó.

Theo đó, Chính phủ Việt Nam sẽ viện trợ cho Campuchia 25 triệu USD để xây dựng công trình này. Công trình tòa nhà hành chính mới Quốc hội Vương quốc Campuchia được xây dựng trên diện tích ngang 27 m, dài 49 m, cao 12 tầng và 2 tầng hầm đỗ xe, có vị trí ngay bên cạnh tòa nhà Quốc hội hiện tại.

Nguồn: Người Lao động

HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI GIỮA VIỆT NAM VÀ CAMPUCHIA

ĐẨY MẠNH HỢP TÁC

Nhằm thúc đẩy xuất khẩu giữa Việt Nam và Campuchia, đại diện Sở Công Thương các tỉnh đã đưa ra một số khuyến nghị như đơn giản hóa thủ tục xác minh chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với trái cây nhập khẩu từ Campuchia sang Việt Nam.

Cùng với đó, nâng cấp một số lối mở tại tỉnh Kiên Giang lên cửa khẩu chính, nâng cấp một số cửa khẩu chính lên cửa khẩu quốc tế như cửa khẩu Vĩnh Bình, Vĩnh Xương, Thường Phước (đường bộ) và đẩy mạnh hơn nữa các hoạt động xúc tiến thương mại đối với Campuchia.

Ông Đỗ Quốc Hưng, Phó Vụ trưởng Vụ Thị trường châu Á-châu Phi ghi nhận những nỗ lực của các Sở Công Thương trong việc thông tin kịp thời cho Bộ Công Thương tình hình trao đổi thương mại với Campuchia cũng như chủ động, kịp thời đưa ra các biện pháp nhằm thúc đẩy xuất nhập khẩu hàng hóa với Campuchia ngay khi lệnh tạm dừng xuất nhập cảnh tại cửa khẩu biên giới được đưa ra.

Đặc biệt, dù bị ảnh hưởng do việc áp dụng các biện pháp phòng chống dịch bệnh nhưng nhìn chung, hoạt động thương mại biên giới giữa Việt Nam - Campuchia ở các tỉnh vẫn diễn ra ổn định và đạt được những kết quả khá khả quan, vẫn đạt được mức tăng trưởng tương đối tốt.

Thời gian tới, khi các cửa khẩu biên giới vẫn chưa được mở cửa cho người xuất nhập cảnh để phòng tránh lây lan dịch COVID-19, Bộ Công Thương sẽ phối hợp với các cơ quan, ban ngành của Campuchia và Sở Công Thương tổ chức các hội nghị giao thương, chương trình xúc tiến thương mại trực tuyến để quảng bá mạnh mẽ hơn nữa sản phẩm của Việt Nam tới thị trường Campuchia.

Tuy nhiên, trước thông tin phía Campuchia sẽ tăng cường kiểm tra, kiểm soát hoạt động nhập khẩu tiểu ngạch đối với lợn sống, thịt lợn và các sản phẩm từ thịt lợn trên tuyến biên giới giữa Việt Nam và Campuchia, Bộ Công Thương khuyến cáo các doanh nghiệp, thương nhân xuất khẩu lợn sống, thịt lợn và các sản phẩm từ thịt lợn (nếu có) trên tuyến biên giới với Campuchia cần lưu ý xuất khẩu theo đường chính ngạch, đảm bảo yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm và chuẩn bị đầy đủ giấy phép kiểm dịch động vật.

Để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng, tư thương Campuchia nhập khẩu lợn sống chủ yếu từ các nước láng giềng như Việt Nam và Thái Lan theo hình thức tiểu ngạch nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí và tránh phải xin các giấy chứng nhận kiểm dịch theo yêu cầu của

cơ quan chức năng hai nước.

Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên nhấn mạnh nhằm tăng cường hơn nữa quan hệ hợp tác song phương trong lĩnh vực thương mại, công nghiệp và năng lượng, Việt Nam và Campuchia sẽ duy trì và cải tiến mô hình thông quan phòng dịch tại cửa khẩu đường bộ, đường sông; đảm bảo không gián đoạn chuỗi cung ứng, nhất là đối với hàng hóa thiết yếu như y tế và thực phẩm.

Cùng với đó, tiến hành rà soát, sửa đổi bổ sung và ký kết mới các khuôn khổ pháp lý về thương mại, đặc biệt là Bản thỏa thuận giữa Chính phủ hai nước về việc thúc đẩy thương mại song phương giai đoạn 2022 - 2023.

Ngoài ra, hai bên cũng hướng tới việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện Kế hoạch tổng thể triển khai Bản ghi nhớ giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Campuchia về kết nối và phát triển hạ tầng thương mại biên giới.

KÝ KẾT 7 VĂN KIỆN HỢP TÁC QUAN TRỌNG GIỮA VIỆT NAM VÀ CAMPUCHIA

Ngày 21/12/2021, Campuchia và Việt Nam đã ký 7 văn kiện thỏa thuận quan trọng nhằm thúc đẩy và mở rộng hợp tác giữa cả hai quốc gia trong chuyến thăm chính thức của Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc tới Campuchia, theo Khmertimes.Việc ký kết các văn kiện diễn ra dưới sự chứng kiến của Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc và Thủ tướng Hun Sen tại Cung Hòa bình sau khi cả hai nhà lãnh đạo có hội đàm chính thức.

Bảy văn kiện bao gồm: Kế hoạch hợp tác năm 2022 giữa Bộ Nội vụ và Bộ Công an Việt Nam, và giữa Bộ Quốc phòng của cả hai nước; Biên bản Kỳ họp lần thứ 19 Ủy ban hỗn hợp Campuchia - Việt Nam về hợp tác kinh tế, văn hóa, khoa học và công nghệ; Biên bản cuộc họp Ủy ban hỗn hợp biên giới Campuchia - Việt Nam; Biên bản Ghi nhớ về Hợp tác Giáo dục 2021 - 2025; Biên bản ghi nhớ về việc hoàn tất đàm phán Hiệp định Thương mại biên giới giữa Chính phủ Campuchia và Việt Nam; và Kế hoạch hành động 2022-2023 giữa Bộ Tư pháp hai nước.

CÁC ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ CẦN THIẾT

- **Đại sứ quán Việt Nam tại Phnom Penh**
  Địa chỉ: 436 Monivong Blvd., Khan Chamcarmon, Phnom Penh
  Điện thoại: (855) 23 726 273/ 726 274
  Fax: +855-23-726.495
  Email: vnembassy03@yahoo.com | vnembpnh@online.com.kh

- **Lãnh sự quán Việt Nam tại Sihanouk**
  Địa chỉ: 310, Ekareach Street, Mittapheap District, Sihanouk
  Điện thoại: +855-34-933.466
  Fax: (855) 3493 3669
  Email: tlsqsiha@camintel.com

- **Lãnh sự quán Việt Nam tại Batambang**
  Địa chỉ: Road No.3, Batambang, Campuchia
  Điện thoại: +855-53-6888867
  Fax: +855-53-6888866
  Email: lsqvnbat@camintel.com

- **Đại sứ quán Campuchia tại thủ đô Hà Nội**
  Địa chỉ: Số 71a Trần Hưng Đạo, Hà Nội, Việt Nam.
  Điện thoại: 024-39424788
  Fax: 024-39423225
  Email: cameb.vnm@mfa.gov.kh

- **Lãnh sự quán Campuchia tại Thành phố Hồ Chí Minh**
  Địa chỉ: Số 41 Phùng Khắc Khoan, Q.1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
  Điện thoại: 028-38292751
  Fax: 028-38222773
  Email: camcg.hcm@mfaic.gov.kh
  Giờ làm việc: 7:30 – 11:30 và 14:00 – 17:00 từ thứ Hai đến thứ Sáu

CÁC SỰ KIỆN XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI NỔI BẬT TẠI CAMPUCHIA

Thời gian	Tên sự kiện	Địa điểm	Linh vực ngành hàng
06 – 08/09/2022	CamAuto	**Phnom Penh**	Xe hơi và ô tô
05 – 07/08/2022	Cambodia Architect & Decor Expo	**Phnom Penh**	Xây dựng công trình
06 – 08/09/2022	CamBuild	**Phnom Penh**	Xây dựng công trình Công nghệ thông tin
18 – 20/02/2022	CamTESOL Conference on ELT	**Phnom Penh**	Giáo dục & Đào tạo
04 – 05/05/2022	International Conference on Environment and Natural Science	**Phnom Penh**	Nghiên cứu khoa học Môi trường & Chất thải
04 – 05/05/2022	International Conference on Civil and Architectural Engineering	**Phnom Penh**	Xây dựng công trình Kỹ thuật công nghiệp

06 – 08/09/2022	Cambodia's International Power, Transmission, Distribution & Electrical Engineering Show	**Phnom Penh**	Điện & Điện tử Năng lượng điện
06 – 08/09/2022	Cam Security & Fire	**Phnom Penh**	Giáo dục & Đào tạo An ninh & Quốc phòng
04 – 05/05/2022	International Conference on Medical, Biological and Pharmaceutical Sciences	**Phnom Penh**	Y tế & Dược phẩm Khoa học & Nghiên cứu
06 – 08/09/2022	Cambodia's Biggest international Building and Construction Exhibition	**Phnom Penh**	Xây dựng công trình

TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ TP.HCM - ITPC

Địa chỉ: 51 Đinh Tiên Hoàng, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp.HCM
92 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM
ĐT: (028) 3823 6738 - 3910 1309
Fax: (028) 3824 2391
Email: itpc@itpc.gov.vn; info@itpc.gov.vn
Website: www.itpc.gov.vn